

VIỆT CHƯƠNG . K.S. NGUYỄN VIỆT THÁI

KỸ THUẬT
CHĂN NUÔI GIA SÚC

NUÔI
HEO
HƯỚNG
NẠC



Nhà xuất bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh

VIỆT CHƯƠNG - K.S. NGUYỄN VIỆT THÁI

KỸ THUẬT
CHĂN NUÔI GIA SÚC

NUÔI
HEO
HƯỚNG
NAC



Nhà xuất bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh

Nuôi heo hướng nạc

VIỆT CHƯƠNG
Ks. NGUYỄN VIỆT THÁI

Kỹ thuật chăn nuôi gia súc

NUÔI HEO HƯỚNG NẠC



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

Kỹ thuật chăn nuôi gia súc
NUÔI HEO HƯỚNG NẠC

Việt Chương - KS. Nguyễn Việt Thái

Chịu trách nhiệm xuất bản :
TRẦN ĐÌNH VIỆT

Biên tập : Lê Văn Tân
Trình bày : Đông Phương
Vẽ bìa : Hs Nguyễn Hùng
Sửa bản in : Thạch Thảo

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
ĐT : 8225340-8296764-8220405-8296713-8223637
Fax : 84.8.222726 * Email : nxbtphcm@bdvn.vnd.net

Liên kết xuất bản :
CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS. VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TPHCM
ĐT : 8.242157 - 8233022 - Fax : 84.8.235079

In lần thứ 01, số lượng 1000 cuốn khổ 13x19cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội
Chợ Triển Lãm Việt Nam. Giấy phép xuất bản số 507-81/XB-QLXB ngày 08.04.2005.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2005.

Phần dẫn nhập

Nước ta, xưa là nước chuyên về nông nghiệp nên việc chăn nuôi nói chung, nghề nuôi heo nói riêng được coi là nghề truyền thống có từ lâu đời của mọi người, mọi nhà.

Nuôi heo theo quan niệm xưa nay là hình thức bỏ ồng, như cách “tích cốc phòng cơ” vậy. Do đó, trừ những người quá nghèo, còn những ai dù chỉ đủ ăn họ cũng cố gắng nuôi một vài con heo để hy vọng có chút vốn liếng về sau. Người ta chất chịu từng chút nước vo gạo, từng miếng cơm thừa, cơm cháy, đến nắm cám, mớ rau... làm thực phẩm nuôi heo, rồi mong chờ năm bảy tháng sau, nếu được “Trời ngó lại” họ sẽ có trong tay một số tiền kha khá đủ lợp lại mái nhà, hay dựng lại mấy bức vách.

Với người nghèo, tiền bán con heo, dù đó là con heo có chỉ nặng hơn nửa tạ, cũng được coi là thứ tài sản đáng giá mà trong đời chưa chắc lúc nào họ cũng dễ dàng kiếm được!

Người xưa, nuôi heo với nhiều mục đích khác nhau. Ngoài việc nuôi heo “bỏ ống”, còn nuôi để lấy phân bón ruộng. Có người chờ heo lớn để dùng vào việc giỗ kỵ trả nợ miệng với bà con xóm làng, hoặc làm cỗ bàn cưới vợ cho con...

Người nghèo thì nuôi ít, một vài con. Ai giàu thì nuôi năm bảy con, chứ không nơi nào nuôi cả trại heo lớn một vài trăm con như cách nuôi của ta ngày nay. Điều này rất dễ hiểu, vì trong thời buổi “Thịt cá là hương hoa, tương cà là gia bản” thì nuôi heo cho nhiều sẽ lấy thị trường đâu tiêu thụ cho hết?

Do lẽ đó nên tuy nuôi heo đã lâu đời nhưng ít ai nghĩ đến việc cải thiện giống. Gần như mọi người vẫn tỏ ra bằng lòng với những giống heo nội địa, dù biết chúng nhỏ con, bán được không bao nhiêu tiền. Nhiều người còn ưng bụng khi thấy heo nội địa của mình hạp phong thổ nên dễ nuôi, lại tạp ăn và ít bị bệnh tật.

Và do chỉ nuôi với số lượng ít, trong phạm vi gia đình nên những kinh nghiệm về xây cất chuồng trại, về việc tạo khẩu phần ăn nhiều dinh dưỡng cho từng giai đoạn sinh trưởng của heo, nhất là phần kỹ thuật nuôi cùng phương pháp phòng và trị bệnh hữu hiệu cho heo thì chắc chắn ít người biết được đến nơi đến chốn!

Thế nhưng, có điều may, là khi tiếp xúc với kỹ thuật chăn nuôi heo mới của Tây phương, từ những ngày đầu, giới chăn nuôi mình không những không bị bỡ ngỡ mà còn tiếp thu nhanh, và mọi người hăng hái nhập cuộc.

Trước đây hơn 70 năm, giới chăn nuôi heo của ta đã bắt đầu làm quen với kỹ thuật nuôi heo cao sản. Đó là những giống heo thuộc loại “Bồ tượng” như

giống Yorkshire large white, kể đó là giống Berkshire được nhập về, mà không những nhập một đợt mà nhiều đợt. Và khoảng 20 năm sau đó, các giống heo khác như Landrace, Duroc, Hampshire từ nhiều nước lại được du nhập vào nước ta.

Có điều chúng tôi không hiểu tại sao (mà cũng không thấy một tài liệu nào giải thích) những giống heo nhập từ đợt đầu, từ năm 1932 như Yorkshire large White và Berkshire không được nuôi phổ biến sâu rộng trong cả nước (?). Mà phải chờ đến năm 1950 trở đi, phong trào nuôi loại heo "Bồ tượng" này mới được nhiều người chọn nuôi.

Đa số những giống heo ngoại nhập này đều lớn con, khoẻ mạnh, lưng thẳng, bốn chân cứng cáp, nuôi mau lớn lại nặng cân (tối đa 500kg); giống siêu nạc nên nhiều người thích nuôi, mặc dù giá khá đắt so với heo nội địa của mình.

Cũng may là nhờ vào nền kinh tế quốc dân càng ngày càng phát triển mạnh, nên thị trường thịt heo cũng càng ngày càng mở rộng thêm. Nhờ đó mà nghề chăn nuôi heo mới có cơ hội tốt để phát triển mạnh hơn.

Thế là khắp nơi các trại heo lớn lần lượt xuất hiện: phía nhà nước có mà tư nhân cũng có. Nhiều người dám đầu tư bạc triệu vào việc xây dựng chuồng trại qui mô trên năm bẩy công đất để nuôi vài ba trăm heo nái trở lên. Và đa số họ đã làm giàu mau chóng với nghề chăn nuôi béo bờ này.

Mà thật, nghề nuôi heo dễ tạo cho ta nguồn lợi lớn, nhất là trong điều kiện vô cùng thuận lợi của một quốc gia chuyên về nông nghiệp như nước ta: đất đai rộng, thực phẩm nuôi heo dồi dào, nhân công lại đông và trẻ...

Trong khi đó, thời nay, thuốc thú y đặc trị cho heo như thuốc phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm, trụ sinh, kháng sinh và các thuốc bổ dành cho heo lạt dồi dào. Điều đó giúp cho người nuôi heo an tâm hơn.

Chỉ cần chúng ta nắm vững được kỹ thuật chăn nuôi heo thì nguồn lợi to lớn từ nghề chăn nuôi này sẽ không vượt khỏi tầm tay của ta. Mà kỹ thuật nuôi heo không khó như nhiều người lầm tưởng. Trong tập sách nhỏ này, chúng tôi sẽ cố gắng trình bày từng điểm một về phương pháp nuôi heo thành công nhằm giúp quý vị mới vào nghề nắm bắt được dễ dàng.

Kính chúc quý vị gặt hái được thành công như ý.

NHỮNG GIỐNG HEO HIỆN NUÔI TẠI NƯỚC TA

*M*ặc dầu hiện nay chúng ta đã có những giống heo ngoại nhập đạt tiêu chuẩn, nhưng nhiều nơi trong nước vẫn còn tiếp tục nuôi những giống heo nhỏ con nội địa, điều này rất dễ giải thích:

- Trước hết đây là cách nuôi heo của người nghèo ít vốn, vì giá heo giống rẻ, vừa túi tiền của họ. Nuôi heo nhỏ thì gần như không tốn tiền làm chuồng còn thực phẩm nuôi heo thì họ đã có cách “vặt đầu cá vá đầu tôm” được: đó là cơm thừa canh cặn, và rau ráng kiếm được ở ngoài vườn...

- Lý do tiếp theo là do địa thế không được thuận lợi. Thử hỏi những người ở vùng cao, vùng sâu nơi quanh năm thiếu thốn nguồn lương thực thì làm sao nuôi được loại heo lớn! Đã thế, lại không thuận tiện đường giao thông cả thủy lẫn bộ, nên mua lương thực nuôi heo từ

nơi xa xôi khác phải chịu tốn phí chuyên chở cao, mà khi bán heo cũng thường bị các thương lái ép giá.

- Do ở vùng có khí hậu khắc nghiệt, mưa bão, nóng lạnh bất thường, nên chỉ heo nội địa mới hợp với phong thổ đó mà thôi.

A- HEO NỘI

Những giống heo nội được nuôi nhiều vùng từ trước đến nay đa số là những giống đã được lai tạo nhiều đời từ những dòng heo ngoại nhập từ một hai trăm năm về trước. Trong số đó có các giống

1. Heo vuông:

Còn có tên là heo Bồ được nuôi nhiều tại Sóc Trăng và các vùng phụ cận. Đây là giống heo có xuất xứ từ vùng Hải Nam (Trung Quốc) du nhập vào nước ta khoảng một thế kỷ rưỡi nay. Heo vuông ngắn đòn, lưng rộng, chân thấp, mõm ngắn, có con lông đen, có con vá trắng. Giống này hợp với phong thổ của ta nên nuôi mau lớn lại đẻ sai, nuôi một năm xuất chuồng được hơn 100 kí. Giống heo vuông rắc giống hiện nay không còn, chỉ còn giống heo lai giữa heo vuông và heo cỏ địa phương, vóc dáng cũng giống như heo vuông nhưng nhỏ con hơn.

2. Heo Bồ xụ:

Heo Bồ xụ là heo lai giữa heo Craonnais và heo vuông. Heo Craonnais do các chủ đồn điền người Pháp ở Biên Hoà, Bình Dương nhập về năm 1920. Heo Craonnais lông trắng, thân to cao, lưng cong, tai lớn và xụ xuống, nuôi giáp năm gần tạ rưỡi.

3. Heo Thuộc Nhiều:

Heo Thuộc Nhiều (Mỹ Tho) là giống heo lai từ Yorkshire large White với heo Bồ xụ, hay giữa Berkshire với Bồ xụ. Vì vậy, heo Thuộc Nhiều mang dáng vóc to lớn của heo Yorkshire large White, hay heo Berkshire, nên được nhiều người chọn nuôi.

Heo Thuộc Nhiều có hai loại: một loại lông trắng và một loại lông trắng vá đen. Loại heo lông trắng được nhiều người thích nuôi hơn. Giống heo này đẻ nhiều, nuôi con khéo, nuôi một năm có thể đạt được đến 140kg thịt.

4. Heo Ba Xuyên:

Heo Ba Xuyên là giống heo lai giữa heo Bồ xụ với heo Tamworth, hoặc heo vương với heo Tamworth. Heo Ba Xuyên có vóc dáng cao to, bụng to, mặt và cổ có nọng, mõm ngắn, tai to, lưng hơi oằn, có con da đen vá trắng, có con da bông hai màu đen trắng. Giống này đẻ nhiều và nuôi con khéo, nuôi một năm đạt được 100kg. Giống Tamworth của Anh quốc được các chủ đồn điền người Pháp nhập về khoảng năm 1920, vì là heo siêu nạc nên được thị trường ưa chuộng. Tamworth có sắc lông màu đỏ sậm, đầu nhỏ, mõm dài, tai đứng, thân nhỏ hơn heo Craonnais.

B - HEO NGOẠI NHẬP

Giống heo ngoại nhập được nuôi và tạo giống rất nhiều hiện nay tại nước ta hầu hết là những giống lớn con, mang ưu điểm nạc nhiều mỡ ít, lại hạp với phong thổ nên dễ nuôi. Ngoài các giống Craonnais, Tamworth hiện nay không còn giống nạc nữa, còn lại những giống sau đây:

1. Yorkshire large White:

Giống heo này xuất xứ tại Anh quốc, vóc dáng cao to nhưng không được to lớn như các dòng heo được hoàn thiện sau này tại Canada và Mỹ.

Được biết, vào giữa thế kỷ 19 các nước Canada và Mỹ nhập heo Yorkshire large White về nuôi, và tại đây được các nhà chuyên môn nghiên cứu cho lai tạo thành những giống heo hoàn thiện, và có tên khác là Yorkshire Mỹ, hay Yorkshire Canada.

Giống heo Yorkshire hoàn thiện này hiện có 3 kích cỡ:

- *Yorkshire large White* còn gọi là heo “Đại Bạch”, trọng lượng tối đa 500kg.

- *Yorkshire middle White*, còn gọi là heo “Trung Bạch”, trọng lượng tối đa 350kg.

- *Yorkshire little White*, còn gọi là heo “Tiểu Bạch”, trọng lượng tối đa 250kg.

Trong ba giống Yorkshire trên, giống heo Large White được đa số người mình chọn nuôi nhất, vì đây là giống siêu nạc. Giống heo Đại Bạch này mang những đặc điểm như sau:

- *Vóc dáng cao to, dài đòn, lưng thẳng và rộng, ngực sâu và nở nang, bụng thon, bốn chân khỏe, cứng cáp.*

- *Đầu to, tai lớn dày bản và dựng đứng, mõm rộng và cuối mõm hơi cong lên, hàm mạnh và phàm ăn.*

- *Toàn thân heo lông màu trắng, trừ phần trán và gáy lông màu phớt vàng.*

- *Tính hiền, đẻ nhiều, tốt sữa và nuôi con khéo. Heo con 2 tháng tuổi, cân nặng tối đa 20kg.*

Đây là giống heo dễ nuôi, ăn tạp, ít bệnh tật và tăng trọng nhanh.

Heo Yorkshire large White được nhập về nuôi tại nước ta từ năm 1932, và sau đó còn nhập về nhiều đợt nữa, nhưng mãi đến 1950 mới nhập ô ạt thêm, và từ đó mới thực sự được người mình nuôi nhiều.

2. Heo Berkshire:

Heo Berkshire cũng được nhập về nuôi tại nước ta từ năm 1932, và sau đó được nhập thêm về nhiều đợt nữa. Thời gian đầu này người mình không chuộng nuôi nó nên mới cho lai giống với heo vuông hoặc heo Bồ xụ để ra những giống lai. Mãi đến năm 1950, giống này mới được nhập về thêm và từ đó trở về sau mới được nhiều người chọn nuôi.

Heo Berkshire có xuất xứ từ Anh quốc, có trọng lượng chỉ bằng heo Yorkshire middle White, và có những đặc điểm sau đây:

- Thân mình tròn, chắc nịch, lưng rộng thẳng, đòn trung bình, đuôi to dài, chân ngắn và mạnh, bụng thon.

- Đầu nhỏ, mõm hơi dài, cuối mõm hơi cong lên, miệng rộng, hàm mạnh, phàm ăn và tấp miếng lớn.

- Vai rộng, ngực nở, mình có sắc lông đen, chỉ có bốn chân lông trắng từ gối trở xuống, trán và chót mõm chót đuôi lông cũng trắng.

- Tính hiền, nhưng sinh sản kém: sữa ít và nuôi con không khéo.

Cũng do sinh sản kém, một phần cũng do sắc lông đen nên giống heo này càng ngày càng ít người chọn nuôi. Nói cách khác, nuôi heo Berkshire nhiều người cho rằng,

không kinh tế bằng nuôi heo Yorkshire large White. Mặc dầu Berkshire cũng có ưu điểm là nhiều nạc, ít mỡ, nhất là cỡ heo 7 đến 8 tháng tuổi.

3. Heo Danois:

Heo Danois có xuất xứ từ Đan Mạch, nên nó cũng có tên gọi là heo Đan Mạch. Nhiều nơi còn gọi là heo Landrace. Tại nơi xuất xứ, giống heo này không có ưu điểm đáng chú ý, nhưng khi nuôi tại nhiều nước khác như Pháp, Bỉ do được lai tạo hoàn thiện nên nó trở thành giống heo được nhiều nước trên thế giới chọn nuôi. Những giống lai tạo này được mang tên mới là Landrace Pháp, Landrace Bỉ. Đây là giống heo siêu nạc, có trọng lượng bằng Yorkshire middle White: heo nái từ 200kg đến 250kg, và heo đực từ 300kg đến 350kg.

Heo Danois được nhập vào nuôi tại nước ta từ năm 1956, mới đầu nhiều người chê không nuôi, vì thấy dáng nó cao lỏng không, mình lại đẹp cứ tưởng là nhẹ cân. Nhưng, khi nuôi một thời gian mọi người mới nhận ra rằng giống heo này cũng có nhiều ưu điểm như: tính hiền, đẻ nhiều, cho nhiều sữa và khéo nuôi con.

Những đặc điểm của heo Danois như sau:

- *Lông trắng toàn thân.*
- *Đầu nhỏ, mõm dài, đôi tai rộng bản nhưng mỏng và sụp xuống che bớt cả mắt.*
- *Đòn dài, cổ dài, vai hẹp, bốn chân cao trông yếu nhưng vẫn xoay trở lẹ.*

Nhờ có mõm rộng và đùi lớn nên heo Danois vẫn nặng cân.

Tuy heo có nhiều ưu điểm, nhất là nhiều nạc, nhưng

heo con Danois khó nuôi hơn những giống heo vừa kể ở trên. Phải nuôi kèm bột sữa trong mấy tháng đầu, heo con mới lớn khỏe mạnh được. Ngay heo lớn thỉnh thoảng cũng cần bổ sung thêm sữa mới mau lớn. Và hình như giống heo Danois cũng không hợp với phong thổ của ta, nó chịu nóng rất kém.

4. Heo Duroc:

Heo Duroc còn gọi là “heo Bò” vì da lông trên thân nó có màu nâu sẫm gần giống như da bò. Heo Duroc được nhập vào nước ta vào năm 1967. Đây là giống heo siêu nạc, được nhập từ Mỹ, và tại Mỹ giống heo này được nuôi với số lượng nhiều ngang bằng với Yorkshire large White.

Heo Duroc có những đặc điểm như sau:

- *Da và lông màu nâu sẫm trông như da bò.*
- *Đầu tương đối nhỏ, mặt hơi cong, tai ngắn và hơi cụp ra phía trước.*
- *Thân mình cân đối, lưng thẳng, ngực sâu và nở nang, đùi to và săn chắc, bụng thon, chân khỏe.*

Nhìn chung, heo Duroc thân hình nhỏ hơn heo Berkshire, nhưng trông dáng heo khỏe mạnh, cơ bắp rắn chắc nên nặng cân. Giống heo này sinh sản tốt, heo con khỏe mạnh, chóng lớn.

Chính nhờ vào những ưu điểm vừa nêu đó nên giống heo này được nhiều người chọn nuôi, vừa để giống vừa nuôi thịt. Duroc hợp với phong thổ của ta.

5. Heo Hampshire:

Giống heo này cũng được nhập vào nước ta cùng năm với heo Duroc (1967). Heo Hampshire có xuất xứ tại Anh

quốc, nhưng được nhập vào Mỹ hơn một thế kỷ qua. Và tại quê hương thứ hai này, heo Hampshire được lai tạo hoàn thiện hơn về hai mặt: thân xác lớn hơn và cho nhiều nạc hơn. Nhờ vào những ưu điểm đó nên heo Hampshire được nhiều nước trên thế giới biết đến và chọn nuôi.

Heo Hampshire có những đặc điểm như sau:

- Da lông toàn thân màu đen, trừ một khoang trắng như một cái khăn quàng vắt từ trên vai xuống chân trước.
- Đòn dài, lưng cong, vai rộng, hông nở, bốn chân tương đối thấp, nhưng cứng cáp.
- Đầu to, mõm ngắn, tai đứng, vóc dáng như heo Duroc.
- đẻ nhiều, nhiều sữa và nuôi con khéo.

Mặc dầu có những ưu điểm như vậy, nhưng heo Hampshire không được đa số người mình chọn nuôi, có lẽ một phần do heo Yorkshire large White đang được nuôi phổ biến rộng, một phần nữa là do sắc lông đen khoang trắng của nó không được hấp dẫn (?). Vì vậy, người mình chỉ nuôi độ vài ba năm rồi thôi.

6. Heo Pietrain:

Đây là giống heo siêu nạc của nước Bỉ, và đang được nuôi nhiều trên thế giới, trong đó có nước Pháp.

Xuất xứ của heo Pietrain là thành phố Jodoigne (Bỉ), và được Công ty Chăn nuôi heo I thuộc sở Nông nghiệp Tp. Hồ Chí Minh hợp tác với chuyên gia Bỉ cho lai giống heo Yorkshire large White với giống Pietrain mới nhập bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo khoảng gần mười năm nay.

Heo Pietrain có những đặc điểm như sau:

- Sắc lông nền màu trắng xám, có những đốm đen.
- Đầu ngắn, trán rộng, tai ngắn nhưng rộng bản, chia ra phía trước.
- Cổ ngắn, ngực nở, vai rộng, lưng thẳng, rộng ngang, hông rộng.
- Đùi ngắn, nở nang, bụng thon, chân nhỏ, thấp nhưng cứng cáp.
- Heo tăng trưởng nhanh, nuôi 6 tháng đã có trọng lượng từ 80kg đến 100kg, trong đó tỷ lệ thịt nạc chiếm đến 57,2%, và tỷ lệ mỡ chiếm 12,8%.
- Giống này đẻ nhiều, nhiều sữa và nuôi con khéo.

Nhìn chung, heo Pietrain có trọng lượng tương đương với heo Berkshire, hay Yorkshire large White, cỡ 270kg ở heo nái và 300kg ở heo đực trưởng thành.

NÊN NUÔI GIỐNG HEO SIÊU NẠC

Cách đây hơn nửa thế kỷ, nhiều nhà khoa học trên thế giới đã khuyến cáo mọi người nên hạn chế tối đa mỡ động vật, mà thay vào đó là các loại dầu thực vật. Lý do là trong mỡ động vật có chứa chất cholesterol, vốn là “tác nhân” của nhiều căn bệnh hiểm nghèo, trong đó có bệnh tim mạch, gây hại cho sức khỏe của loài người.

Từ đó, người ta kiêng ăn mỡ heo. Và, các giống heo siêu nạc được cả thế giới chọn nuôi. Còn đa số những giống heo cao sản nhưng cho nhiều mỡ trước đó, cũng được lai tạo hoàn thiện trở thành những giống heo siêu nạc để nuôi tiếp.

Trong số những giống heo nhiều nạc đang được chọn nuôi khắp thế giới, một số lớn đã và đang được nuôi tại nước ta từ mấy thập kỷ nay. Đó là các giống:

- Heo Yorkshire large White: Giống heo Bồ tượng này

có tỷ lệ thịt từ 75 đến 80%, nhưng được khuyên nên hạ thịt vào giai đoạn chúng được 6 tháng tuổi (khoảng 100kg) mới cho nhiều nạc, ít mỡ, bán được giá cao. Nếu tiếp tục nuôi 3 năm để được 450kg đến 500kg thì heo lại nhiều mỡ thì trường không ưa chuộng.

- Heo Yorkshire middle White: Giống heo này được nhập từ Nhật về nuôi tại nước ta từ năm 1957 cũng có tỷ lệ thịt khá cao 82%, nhưng với điều kiện phải hạ thịt vào giai đoạn heo được 7 tháng tuổi (khoảng 80kg). Nếu nuôi thêm vài tháng nữa heo sẽ cho nhiều mỡ bán không được giá.

- Heo Berkshire: Giống heo có xuất xứ từ Anh quốc này trọng lượng từ 70kg trở xuống thì nhiều nạc, nhưng nuôi từ 75kg trở đi thì cho nhiều mỡ. Như vậy, chỉ cần nuôi khoảng 6 tháng tuổi là ta nên xuất chuồng. Nếu đạt trọng lượng 70kg thì tỷ lệ thịt khá cao, khoảng 82%, ngang ngửa với heo Yorkshire middle White.

- Heo Danois: Heo Danois tuy vóc dáng mỏng, nhưng lại là giống heo siêu nạc, tỷ lệ thịt khoảng 75%.

Các giống heo Duroc, Hampshire, Pietrain cũng là những giống heo nhiều nạc, ít mỡ, tiếp tục chọn nuôi rất tốt.

Ngoài những giống heo ngoại nhập kể trên, những dòng heo nội địa sau đây cũng nên tiếp tục nuôi vì ít mỡ, nhiều nạc, tỷ lệ thịt đạt khoảng 70% khi heo nuôi được 7 đến 8 tháng tuổi:

- Heo Bồ xụ (lai giữa heo vương và heo Craonnais).
- Heo Ba xuyên (lai giữa heo Bồ xụ với heo Tamworth).
- Heo Thuộc nhiều (lai giữa heo Bồ xụ với heo Yorkshire, hay Berkshire).

Ngoài ra, các loại heo cỏ được nuôi ở vùng cao nguyên và đồng bằng nước ta tuy nhỏ con (khoảng 40kg) và bụng ồng, lưng oằn nhưng thịt ngon, nhiều nạc.

NHỮNG BIỂU HIỆN BÊN NGOÀI VỀ SỨC KHỎE CỦA HEO

Heo bệnh	Heo mạnh
- Thân nhiệt cao hơn 40°C	- Thân nhiệt bình thường 38°C
- Ăn ít hoặc bỏ ăn	- Ăn nhiều và ăn ngon miệng
- Thụ động, tìm nơi yên tĩnh ẩm áp để nằm	- Thích hoạt động, ủi phá, đi tới đi lui
- Lông khô, không tui tán	- Lông mềm có sắc bóng
- Đuôi ngay đơ xuống	- Đuôi cong quắp lên
- Mắt mở mí, sợ chói sáng	- Mắt mở to, long lanh sáng
- Lỗ mũi khô, chảy nước mũi rờn rờn	- Mũi màu hồng, ướt ướt
- Phân hôi. Táo bón hay tiêu chảy	- Phân mềm

CHUÔNG TRẠI NUÔI HEO

Xưa nay, hễ nói đến chuồng heo, nhiều người liền liên tưởng đến một nơi cực kỳ ô uế, hôi thúi không sao chịu được. Vì ai cũng nghĩ rằng heo là giống ở dơ – “dơ như heo”, chứ đâu ai biết rằng heo rất thích ở sạch, ở nơi khô ráo và sạch sẽ. Bằng chứng là nuôi trong chuồng, heo cũng biết tiêu tiểu có nơi có chỗ, chứ đâu phải bạ đâu phóng uest đấy. Chúng ở dơ là tại người nuôi cố tình bắt chúng ở dơ: nuôi chúng trong ngăn chuồng chật hẹp mà cứ để phân ngập cao cả thước như cách nuôi heo để lấy phân bón ruộng ngày xưa.

Nuôi heo, nếu chỉ nuôi với số lượng ít một hai con, ta có thể không cần làm chuồng mà cột chúng bằng một đoạn dây vào chái nhà hoặc ở gốc cây nào đó ngoài vườn cũng được. Có thể vài ba ngày đầu chúng tỏ ra khó chịu, nhưng lâu dần thành quen. Trái lại, nếu nuôi với

số lượng nhiều thì không những phải làm chuồng mà nhiều khi còn phải làm trại nữa!

Chuồng trại nuôi heo nếu làm đúng quy cách, đúng kỹ thuật sẽ giúp heo sinh trưởng tốt, tránh được nhiều thứ tật lịnh, kể cả bệnh truyền nhiễm.

Chọn địa thế thích hợp:

Khi làm chuồng trại nuôi heo là nghĩ đến việc nuôi lâu dài, chứ không phải chỉ nuôi một hai lứa heo rồi dẹp “tiệm”, vì vậy cần phải chọn địa thế thích hợp mới có lợi.

- Phải xa nhà ở: Chuồng trại nuôi heo phải làm xa nhà ở, xa khu vực đông dân cư sinh sống để tránh ô nhiễm cho người.

- Chọn vùng đất cao ráo: Chuồng trại phải xây cất trên khu đất cao ráo, không bị úng ngập trong mùa mưa bão. Chung quanh khu vực nuôi cần có mương rãnh thoát nước hữu hiệu để giúp khu vực nuôi heo lúc nào cũng được khô ráo, không ẩm thấp. Nhờ đó mà các loại vi trùng, vi khuẩn không có môi trường tốt để phát triển.

- Chọn nơi mát mẻ: Heo không thích nghi được vùng có khí hậu nóng nực hoặc lạnh lẽo. Chuồng heo mà được che phủ bởi bóng mát của cây cổ thụ là rất thích hợp với sự sinh trưởng của chúng.

- Vùng nông nghiệp phát triển: Chuồng trại nuôi heo ở trong vùng nông nghiệp phát triển, quanh năm sẽ có nguồn lương thực dồi dào như tấm cám, bắp, đậu... được mua giá rẻ để nuôi heo, không phải lặn lội tìm mua nơi xa xôi khác vừa giá cao hơn lại vừa tốn tiền chuyên chở.

- Vùng có đường giao thông tiện lợi: Nuôi heo sát trục đường giao thông thủy bộ rất tiện lợi cho việc vận chuyển thức ăn cũng như chuyên chở heo đến thị trường tiêu thụ.

Vùng có nguồn nước ngọt dồi dào: Nuôi heo mà thiếu nguồn nước ngọt sẽ gặp thất bại. Nước không những chỉ dùng cho heo uống, mà còn nấu thức ăn, tắm rửa cho chúng và vệ sinh chuồng trại... Vì vậy, song song với việc tìm vùng đất vừa ý là phải nghĩ ngay đến việc đào hay khoan giếng được hay không.

Vùng có nguồn nhân lực dồi dào: Nuôi vài ba con heo công lao bỏ ra không nhiều, đàn bà chân yếu tay mềm vẫn cáng đáng được. Nhưng với chuồng trại nuôi vài ba trăm heo trở lên cần phải có một lực lượng lao động sức vóc cả chục người trở lên mới quán xuyến nổi. Nhân công thuê mướn tại địa phương bao giờ cũng rẻ và tiện hơn là tìm người ở nơi xa đưa về.

Chọn hướng:

Chuồng heo cần phải được khô ráo, ấm áp. Mà muốn được vậy, mặt tiền chuồng phải trục hướng về phương đông hay đông nam mới tốt.

Mặt tiền chuồng quay về hướng đông sẽ nhận được tia nắng sáng chiếu thẳng vào chuồng giúp chuồng khô ráo, ấm áp. Trong ánh nắng ban mai có tia cực tím giúp cơ thể heo tự tạo được Vitamine D3 cần thiết cho sự phát triển khung xương khiến heo sinh trưởng tốt, năng động hơn; đồng thời tia cực tím này còn tiêu diệt được các loại vi trùng, vi khuẩn sinh sôi nảy nở trong chuồng heo, giúp môi trường sống của heo được tốt hơn.

Mặt tiền chuồng quay về hướng đông nam vừa đón

nhận được nắng sáng chiếu vào, vừa nhận được ngọn gió nồm thổi về mát mẻ.

Trên đây là kiểu chuồng một dãy, trong trường hợp chuồng làm hai dãy thì khó lòng chọn hướng được lưỡng toàn. Thế nào cũng có dãy hướng về mặt đông và dãy kia phải hướng về tây.

Dãy chuồng có mặt tiền hướng về phía đông vừa ấm áp, vừa khô ráo. Trong khi đó dãy hướng về phía tây bị nắng chiều chiếu vào nên nóng bức, lại có tia hồng tử tuyến lấy mất Vitamine D3 của heo nên heo sống ương yếu, gầy còm, nhiều con còn bị sưng phổi. Để tránh trường hợp nóng bức này chỉ còn cách trồng dọc theo dãy chuồng này những cây cao che bóng râm mát để cản ánh nắng độc hại chiếu rọi vào.

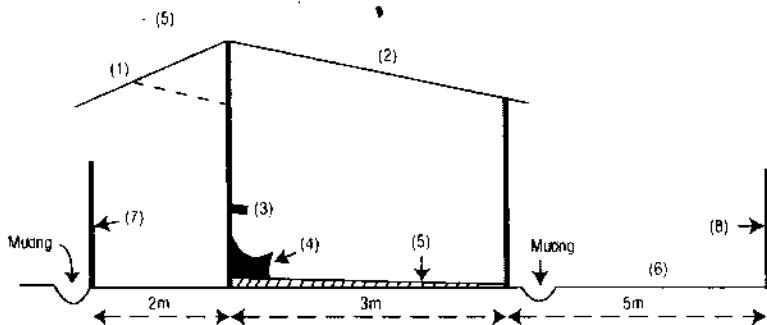
Kiểu chuồng:

Chuồng heo không cần có kiểu dáng đẹp hoặc cầu kỳ, chỉ cần khô ráo, không bị úng ngập, thông thoáng và yên tĩnh. Chuồng nuôi heo mà hội đủ được mọi yêu cầu đó là hợp với cuộc sống của heo rồi.

Chuồng heo thường có hai kiểu:

Kiểu chuồng một mái: Chuồng một mái có thể là một, hai ngăn, có thể nhiều ngăn liên kết với nhau tạo thành dãy dài, tùy vào nhu cầu chăn nuôi heo nhiều ít, và cũng tùy vào vùng đất.

Chuồng một mái có mặt tiền quay về hướng đông, buổi sáng có ánh nắng ấm áp chiếu thẳng vào chuồng giúp chuồng khô ráo và ấm áp, và heo nuôi được hấp thụ Vitamine D3 như đã nói ở phần trên.



- Chú thích:**
- (1) mái hiên dãi ra 2,2m
 - (2) mái chuồng
 - (3) vòi nước uống tự động
 - (4) máng heo ăn
 - (5) nền chuồng có độ dốc thoải
 - (6) sân nắng (nền đất, trồng cỏ, tráng xi măng, tùy ý người nuôi)
 - (7) hàng rào mái hiên
 - (8) hàng rào sân nắng

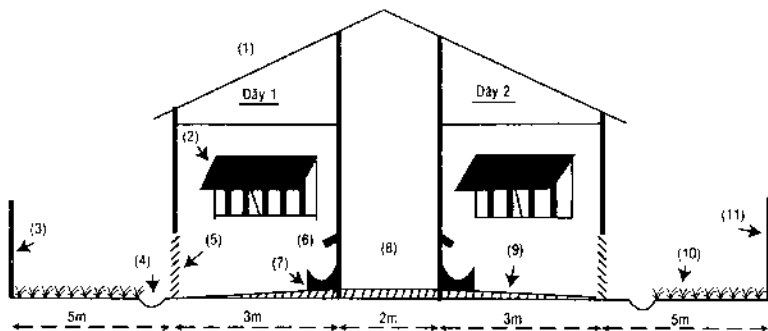
Như vậy: hàng hiên rộng 2m để nhân công qua lại vận chuyển thức ăn cho heo, có cửa trước để vào chuồng làm vệ sinh và chăm sóc heo. Có cửa sau để heo ra sân nắng vận động hằng ngày.

Kiểu chuồng hai mái: Chuồng hai mái gồm 2 dãy mặt (tiền) đối diện nhau. Ở giữa có một hành lang rộng 2m chạy dọc suốt chiều dài của 2 dãy chuồng để nhân công dùng làm lối qua lại vận chuyển lương thực nuôi heo cho cả 2 dãy, đồng thời tiện cho việc chăm sóc và vệ sinh chuồng trại. Hành lang phía sau của 2 dãy chuồng có diện tích khá rộng dùng làm sân nắng cho heo vận động.

Mỗi dãy chuồng đều được chia ra nhiều ngăn để nuôi heo. Ngăn có diện tích 2,5mx3m dùng nuôi chung vài ba heo lứa, hay nuôi một nái cần chữa, hoặc nuôi vài heo thịt. Ngăn 3mx3m nhốt được một nái đẻ.

Mỗi ngăn chuồng đều có 2 cửa: cửa mặt tiền để nhân công tiện ra vào còn cửa mặt hậu được trở ra sân nắng phía sau. Bề ngang mỗi cửa chỉ cần rộng 70cm là đủ.

Mái kiểu chuồng này cần phải hơi cao hơn mái kiểu chuồng một mái, như vậy mới có sự thông thoáng cho các



- Chú thích:**
- (1) mái chuồng (2 mái)
 - (2) cửa chống đầu hồi
 - (3) hàng rào sân nắng dãy 1
 - (4) mương rãnh thoát nước
 - (5) cửa chuồng thông ra sân nắng
 - (6) vòi nước uống tự động
 - (7) máng ăn
 - (8) hành lang chung cho 2 dãy chuồng
 - (9) nền chuồng có độ dốc ra sau
 - (10) sân nắng trồng cỏ (có thể trồng xi măng)
 - (11) hàng rào sân nắng dãy 2

ngăn chuồng bên trong. Đã thế hai đầu hồi của mỗi dãy chuồng cần phải trở cửa sổ có cửa chống lên sập xuống mỗi khi trời nóng nực hay bên ngoài đang có mưa bão.

Nền chuồng có độ dốc cần thiết để nước rửa chuồng trôi tuột hết về phía sau, nơi đây đã có sẵn mương rãnh thoát nước hữu hiệu, nhờ đó việc gìn giữ vệ sinh chuồng trại mới tốt được.

Mái chuồng: Mái chuồng heo có thể lợp bằng vật liệu rẻ tiền như tranh, rạ, lá dừa... hay lợp với vật liệu đắt tiền như tôn, ngói... Nếu lợp tranh, lá thì mái phải có độ dốc cần thiết để tránh dột. Mái phải cao hơn mặt nền chuồng từ 3m trở lên mới tạo được sự thông thoáng, mát mẻ.

Vách chuồng: Con heo không biết leo trèo cũng không có tài nhảy cao như chó mèo, vì vậy, ở vùng có khí hậu nóng ẩm như ở miền Nam thì vách chuồng có thể xây gạch hay đóng bằng ván cao từ 1m đến 1,2m là vừa. Phần vách còn lại bên trên để trống cũng tốt. Trong mùa mưa bão hoặc khi thời tiết trở lạnh, tạm thời buông rèm sáo hoặc tấm bạt. Ngược lại, ở xứ lạnh thì vách chuồng, nhất là vách hậu phải kín lên tận mái. Vách hồi hai bên, dù chuồng một mái hay hai mái cũng nên xây kín tận mái, tốt nhất là nên chừa cửa sổ đủ rộng để chống lên hay sập xuống khi cần.

Vách ngăn: Vách ngăn giữa hai ngăn chuồng, tùy vào vóc dáng nhỏ hay lớn của giống heo đang nuôi mà xây cao từ 1m đến 1,2m là vừa. Tại vách ngăn này nên chừa một cửa có chiều rộng độ 60cm, bình thường thì chốt cửa kỹ, khi cần lừa heo qua lại thì lúc đó mới mở ra.

Nền chuồng: Nền chuồng heo không thể tráng xi

mãng qua loa mà gọi là chắc bền được. Cần phải đổ một lớp bê tông dày độ 10cm, như vậy heo mới không ủi bể được mà chuồng cũng không thể khoét nền để chui lên. Nền cần phải có độ nghiêng cần thiết để nước rửa chuồng và tắm heo chảy hết xuống mương rãnh ở phía sau, nhờ đó mà nền chuồng lúc nào cũng được khô ráo, sạch sẽ. Mặt nền không nên tráng láng khiến heo đi qua lại dễ bị trượt chân dẫn đến việc sái chân, lợi giò, hoặc sẩy thai gây thiệt hại không nhỏ!

Sân nắng: Nuôi heo theo phương pháp cũ của ta không cần có sân nắng. Cả đời, con heo cứ bị nhốt mãi trong ngăn chuồng chật hẹp, không những heo thịt mà cả heo nái sinh sản cũng vậy. Ngày nay, con heo ngoài ngăn chuồng đủ rộng để sống, còn được chủ nuôi tạo cho một khoảnh sân nắng ăn thông với ngăn chuồng để hằng ngày được thả ra vận động thoải mái. Diện tích một sân nắng lý tưởng nhất là cần rộng gấp 10 lần diện tích chuồng nuôi con heo đó. Ví dụ diện tích ngăn chuồng là $7m^2$ thì sân nắng phải rộng $70m^2$. Thế nhưng, thực tế ít có nơi nào sẵn đất đai rộng rãi như vậy, chỉ cần rộng gấp 2, gấp 3 là tạm đủ rồi. Chỉ có sân nắng rộng mới trồng cỏ hoặc để đất trống cho heo tự do ủi phá theo thói quen của chúng. Với sân cỏ hẹp thì nên tráng xi măng để dễ quét dọn, tẩy rửa.

Chung quanh sân nắng phải làm hàng rào bao bọc. Tốt nhất là dùng lưới B40 với trụ bê tông cốt sắt, tuy tốn nhiều tiền nhưng sử dụng được lâu dài.

Mương rãnh: Chung quanh khu vực chuồng trại nuôi heo, dù đất khá cao ta cũng nên làm hệ thống mương rãnh thoát nước hữu hiệu, như vậy khu vực nuôi heo mới hợp vệ sinh. Nước bẩn từ các mương này sẽ dẫn

đến hố chứa (được xây bằng xi măng, trên có nắp đậy). Đây là loại nước phân dùng tưới vào cây cối và hoa màu rất tốt.

Hành lang: Hành lang chuồng một dãy hay hai dãy phải đủ rộng để đủ chỗ cho hai người mang vác hay đẩy xe cút kít tránh nhau được dễ dàng. Hành lang không thể thấp hơn nền chuồng, cũng được tráng xi măng thật kỹ, và thường xuyên được quét dọn sạch sẽ.

Vật liệu: Vật liệu làm chuồng heo rất dễ kiếm và rẻ tiền, nếu ta định làm với vật liệu thô sơ: đó là cây, ván tạp, tấm vông, tre, tranh lá... Làm chuồng nuôi heo với vật liệu này có nhiều điều lợi như rẻ tiền, mát mẻ trong mùa hè và ấm áp trong mùa đông. Thế nhưng, cũng có điều hại là chuồng không có độ bền chắc sử dụng chỉ được vài lứa heo rồi phải phá bỏ làm lại. Điều hại kế tiếp là không thể cọ rửa, sát trùng nên không tránh được sự hôi hám, bẩn thỉu. Đó là chưa nói đến việc chuột bọ sẽ kéo đến làm ổ trên mái lá, mái tranh; ruồi muỗi cũng có nơi tá túc truyền dịch bệnh...

Ngược lại, nếu sử dụng vật liệu đất tiền như gạch, đá, xi măng, tôn, ngói... tuy đắt tiền nhưng lại có nhiều điều lợi. Trước hết, chuồng gạch sẽ sử dụng bền bỉ được mười năm trở lên. Kế đó là chuồng sạch sẽ, thoáng mát, dễ dàng trong việc làm vệ sinh...

Kích thước chuồng:

Nuôi năm ba con heo, ta dễ tính toán trong việc ngăn chuồng rộng hẹp ra sao để nuôi chúng. Ngược lại, chuồng trại lập ra để nuôi hàng trăm heo mọi lứa tuổi, trong đó có heo con, heo nái đang chữa, đang nuôi con,

rồi heo thịt, heo nọc... thì việc tính ngăn số chuồng với kích thước rộng hẹp ra sao cần phải được tính toán kỹ.

Trong tổng đàn có bao nhiêu heo nái thì phải có sẵn bấy nhiêu ngăn chuồng dành riêng cho chúng: nào là nái đang nuôi con, nào là nái đang thời kỳ mang thai, rồi nái vừa đẻ con... Tất nhiên mỗi "loại" nái như vậy đều có ngăn chuồng với diện tích phù hợp mới tốt.

Mặt khác, phải trừ tính kỹ cần bao nhiêu ngăn chuồng để nuôi heo hậu bị, rồi chuồng nuôi heo thịt, heo con chờ bán ra.

Về diện tích chuồng phù hợp cho từng "đối tượng" được tính như sau:

Heo nái đang nuôi đàn con cần sống trong một ngăn chuồng rộng $10m^2$.

Heo nái đang chứa hay vừa đẻ con cần sống trong ngăn chuồng độ $6m^2$.

Heo thịt nuôi tập thể, cứ $3m^2/con$.

Heo lứa nuôi tập thể, cứ $2,5m^2/con$.

Riêng heo nọc cần phải có chuồng cách xa khu vực nuôi heo cái, ít ra cũng nằm khuất ở cuối dãy. Chuồng heo nọc cần rộng $10m^2$ và vách ngăn chung quanh phải cao 1,4m, cửa chuồng cũng phải cao 1,4m và làm cho chắc chắn mới chịu nổi sự phá phách của heo nọc.

Tóm lại, chuồng trại đóng vai trò quan trọng trong việc thành bại của việc nuôi heo. Vì vậy, nếu chủ trương nuôi heo dưới dạng bán công nghiệp hay công nghiệp, ta nên thiết kế chuồng trại nuôi heo cho đúng kỹ thuật như vậy mới mong gặt hái thành công.

THỨC ĂN NUÔI HEO

Ngày xưa, nếu bàn đến thức ăn nuôi heo. Ông bà ta chỉ nghĩ đến cám – “Heo ăn cám”. Vì vậy, tới bữa ăn của heo mà có vài nắm cám cho vô máng là ông bà mình đã yên tâm, cho như vậy là đủ bổ dưỡng. Thế là bữa thì cám độn rau, bữa thì cám độn chuối cây thái mỏng, hay cám trộn với bèo.

Giống heo, nhất là heo nội địa con nào cũng ăn tạp. Thức gì tấp vào miệng mà cảm thấy ăn được là heo không từ.

Nuôi heo mà cho ăn uống kham khổ thiếu chất dinh dưỡng trầm trọng như vậy thì heo chậm lớn. Người ta nuôi 5 tháng bằng mình nuôi đến cả năm, mà trọng lượng con heo có khi còn thua!

Ngày nay, người nuôi heo nào cũng chú trọng nhiều đến vấn đề dinh dưỡng, để giúp heo sinh trưởng tốt, tăng trọng nhanh và tránh được nhiều thứ tật bệnh.

Cho heo ăn uống đầy đủ chất bổ dưỡng sẽ rút ngắn được thời gian nuôi heo. Tiếc thay yếu tố thời gian này người xưa lại không bao giờ nghĩ đến! Nhờ được ăn uống bổ dưỡng mà chỉ năm, sáu tháng tuổi, heo đã cân được 100kg thịt! Thời gian đã được rút ngắn, nhưng phí tổn về thức ăn cũng đâu phải tốn kém nhiều: chỉ tốn 400kg thức ăn heo đã đạt được cả tạ thịt!

Vậy, thức ăn cần thiết để nuôi heo mau tăng trọng gồm những chất gì? Đó là:

- *Chất bột đường*
- *Chất đạm*
- *Chất béo*
- *Chất khoáng*
- *Và Vitamine...*

Chất bột đường:

Chất bột đường rất cần thiết cho sự sinh trưởng của heo, vì bột đường cung cấp nhiệt lượng và nhiệt năng giúp heo khỏe và ham hoạt động. Vì vậy, nếu thức ăn của heo mà thiếu chất bột đường thì cơ thể heo bị suy yếu, chậm lớn, thiếu sự năng động, bộ máy tiêu hóa hoạt động kém, heo nái bị sưng vú...

Do đó, trong thực phẩm nuôi heo không thể thiếu những thức ăn sau đây:

Gạo lứt, tấm: Trong gạo lứt cũng như gạo tấm chứa đến 71% chất bột đường nên thường xuyên cho heo ăn rất tốt. Trong gạo tấm chứa rất ít chất béo khoảng 3,62% nên dùng nuôi heo nái đang mang thai rất tốt. Khi cho heo ăn, gạo lứt phải nấu chín rồi mới trộn

chung với những thức ăn khác cho heo ăn. Riêng gạo tấm thì chỉ nấu chín cho heo con ăn, còn heo lớn có thể để sống trộn chung với những thức ăn khác. Gạo lức và gạo tấm lúc nào cũng có sẵn trên thị trường, không sợ thiếu, có thể mua trữ lâu.

Bắp: Loại bắp tốt để nuôi heo là bắp vàng. Nhưng, nếu không sẵn bắp vàng thì dùng bắp trắng cũng giàu năng lượng và nhiệt lượng. Tại nước ta bắp được trồng rất nhiều nên có sẵn quanh năm mà giá lại rẻ. Trong bắp chất bột đường chứa đến 74%, ít chất béo (3,9%) và nhiều Vitamine như Vitamine A, B1, B2.

Bắp dùng nuôi heo dưới dạng cám (xay thành bột gọi là cám bắp), nấu chín cho heo ăn với nhiều thức ăn khác. Giá bắp lúc nào cũng rẻ hơn tấm gạo.

Cám gạo: Cám gạo là thức ăn rất tốt để nuôi heo. Cám gạo có hai loại: cám to và cám nhuyễn. Trong cám to có chứa nhiều vỏ trấu (đã xay nhuyễn) nên có nhiều chất xơ, cho heo ăn không tốt bằng loại cám nhuyễn. Tuy vậy, trong cám to cũng chứa được 49,29% chất bột đường, chất béo và đạm tương đối thấp, chưa tới mức 7%. Trong khi đó cám nhuyễn chứa đến 54% chất bột đường, chất béo đạt được 10,27%.

Nên cho heo ăn loại cám mới, trong đó chứa nhiều chất dinh dưỡng. Loại cám cũ để lâu ngày bị hôi dầu không nên cho heo ăn vì dễ bị ngộ độc.

Khoai lang: Khoai lang chứa trên 80% chất bột đường. Ta có thể cho heo ăn sống hoặc nấu chín. Có thể dự trữ khoai lang lâu ngày bằng cách xắt lát hoặc băm nhỏ ra phơi khô. Có điều khoai lang chỉ chứa nhiều bột đường, còn các thành phần khác như đạm, béo, Vitamine rất thấp.

Khoai mì: (nhiều nơi gọi là sắn) Khoai mì được trồng quanh năm với số lượng nhiều gấp trăm lần khoai lang. Sau khi thu hoạch, người ta cũng xắt lát phơi khô để dành ăn dần. Trong khoai mì có chứa 73,5% chất bột đường, chất xơ đạt gần 4%, còn các chất khác rất ít. Vì vậy, nuôi heo mà chỉ trồng cấy vào khoai lang, khoai mì không thôi, heo sẽ không đủ chất dinh dưỡng để sinh trưởng.

Chất bột đường cũng có trong hèm rượu, rỉ đường trong bã đậu xanh, xác mì... nhưng số lượng không nhiều.

Chất đạm:

Trong khẩu phần ăn hằng ngày của heo không thể thiếu chất đạm, vì nếu thiếu, heo sẽ sinh trưởng kém, suy yếu vì các tế bào không được nuôi dưỡng đúng mức khiến các cơ quan trong cơ thể heo không những đình trệ mọi hoạt động mà còn suy yếu dần, dẫn đến heo bị ốm đau mà chết.

Chức năng của đạm là góp phần tạo ra xương, thịt, da, lông... giúp heo sống năng động hơn, phát triển cơ thể tốt hơn.

Thức ăn của heo chứa hai nguồn đạm là đạm thực vật và đạm động vật.

Đạm thực vật: Thực phẩm nuôi heo chủ yếu là nguồn thức ăn thực vật như bắp, tấm, cám... Trong thức ăn thực vật nguồn đạm cũng khá phong phú. Nhiều nhất là khô bánh dầu (35,15%), kế đó là đậu cám nhuyễn (9,53%), tấm gạo (9,36%), bắp (8,5%), còn khoai lang, khoai mì số lượng đạm quá ít, không đáng kể.

Riêng đậu xanh vốn đắt tiền nên ta có thể thay thế

bằng mày đậu xanh, vừa rẻ tiền mà lượng đạm cũng đạt khá cao (hơn 14% so với 18,4% ở đậu hột). Còn lượng đạm rút ra từ bã đậu nành chỉ bằng phân nửa số đạm ở đậu hột mà thôi.

Đạm động vật: Ngoài đạm thực vật, heo cũng cần ăn một lượng đạm động vật để sống. Đạm động vật lấy từ cá, thịt và cả sữa bột. Cá ở đây gồm các loại cá đồng, cá biển, tôm tép, cua, sò ốc... Thịt thì chủ yếu là thịt vụn, những phế phẩm từ các lò mổ... Nhưng, đạm động vật lấy từ thịt, cá để nuôi heo thường được chế biến thành dạng bột có bán rộng rãi ngoài thị trường.

- Bột cá: Trong khẩu phần ăn hằng ngày của heo, bột cá chiếm khoảng từ 5 đến 8%. Trong bột cá có chứa nhiều đạm hỗn hợp nên ăn thiếu bột cá, heo sẽ thiếu nguồn dinh dưỡng để phát triển. Thế nhưng, cho heo ăn nhiều bột cá quá cũng không phải là điều tốt vì thịt sẽ nhiễm ít nhiều mùi tanh của cá, nhất là với heo sắp xuất chuồng bán thịt.

Bột cá cho heo ăn là bột cá lạt, làm ra từ các loại cá tạp đã được phơi nhiều nắng hoặc sấy khô trước khi xay thành bột. Trong bột cá có chứa đến 51,13% đạm và nhiều chất khác, trong đó có Vitamine B2. Không nên cho heo ăn loại bột cá đã quá cũ, đã dậy mùi hôi, đã không còn bổ dưỡng mà còn gây độc hại.

Bột thịt: Bột thịt chứa đến gần 60% đạm nên cho heo ăn rất tốt. Trong bột thịt cũng có một lượng chất béo đáng kể và một ít khoáng nên cần thiết cho heo con, heo lứa và heo thịt ăn.

Tóm lại, nếu khẩu phần ăn của heo thiếu đạm, chẳng hạn chủ yếu chỉ là bột bắp, hoặc khoai lang, khoai mì,

cám, tấm... thì cần phải bổ sung thêm nguồn đạm thực vật và động vật để bảo đảm nguồn dinh dưỡng cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển cơ thể của heo. Đạm thực vật lấy từ khô bánh dầu, xác dừa, mỳ đậu xanh... còn đạm động vật lấy từ bột cá, bột thịt...

Mặc dù vẫn biết đạm động vật bao giờ cũng tác động đến sức lớn của heo nhanh hơn; hiệu quả hơn so với đạm thực vật, nhưng cần phải cho heo ăn đủ hai loại đạm này mới tốt.

Chất béo:

Chất béo có công dụng cung cấp nhiệt lượng và nhiệt năng cho heo, nhờ đó mà heo mới sống khỏe và mập mạnh được. Thế nhưng, ta không nên cho heo ăn quá nhiều chất béo vì khó tiêu dẫn đến việc bị tiêu chảy.

Ta cũng biết trong thành phần thực phẩm nuôi heo có mỳ đậu xanh chứa đến 13,24% chất béo, kể đó là bánh dầu phộng (12,40%), hạt đậu nành (11,4%), cám nhuyễn (10,27%), bột thịt (9,26%), bột cá (7,2%). Bột bắp và tấm gạo, chất béo chỉ đạt dưới 4%...

Vì vậy, khi pha trộn thức ăn cho heo ta nên hạn chế bớt các loại thực phẩm chứa quá nhiều chất béo như mỳ đậu xanh, khô bánh dầu, cám nhuyễn... Nói cách khác, trong khẩu phần ăn của heo chỉ nên cung cấp khoảng 5% chất béo là vừa.

Chất khoáng:

Thông thường, người ta cứ nghĩ rằng khoáng chất nói chung, trong đó có hai chất chính là phosphore (P) và calci (Ca) chỉ có tác dụng trực tiếp đến bộ khung xương của heo

hay của các loài động vật có xương sống khác mà thôi. Thật ra, chất khoáng đóng vai trò quan trọng hơn trong việc kiến tạo và bảo vệ các tế bào, cho nên thiếu khoáng chất thì các cơ quan đều bị suy nhược, bị mất năng lực đề kháng, dẫn đến heo thịt sụt cân, heo nái thiếu sữa cho con bú, thậm chí còn hư thai hoặc không đậu thai... Vì rằng, nếu thiếu khoáng thì các chất bổ dưỡng như bột đường, chất đạm, chất béo dù cho heo ăn nhiều bao nhiêu cũng như không, vì chúng không được đồng hóa.

- *Chất vôi (Ca)*: Chất vôi góp phần cấu tạo khung xương, răng, các loại khoáng trong tế bào. Nên cho heo ăn các loại vôi chết, vỏ sò, để cung cấp thêm chất khoáng cho chúng. Mỗi ngày, một con heo lứa cần cung cấp 2gr (Ca), heo lớn 7gr (Ca).

- *Chất lân (P)*: Thức ăn nuôi heo thiếu phosphore (P) heo con bị ốm yếu tăng trưởng chậm, heo nái không đậu thai. Ngược lại, nếu ăn đủ lân thì heo con tăng trưởng nhanh, heo nái đẻ nhiều. Mỗi ngày, heo con cần từ 1gr đến 1,5gr (P), heo lớn 4gr (P).

- *Chất muối*: Muối góp phần vào việc giúp heo ăn ngon miệng, thích uống nhiều nước, giúp heo tiêu hóa thức ăn tốt... Thế nhưng, không nên cho heo ăn quá nhiều muối, vì dễ bị ngộ độc: nhẹ thì tiêu chảy, còn nặng thì gặp sự bất ổn của hệ thần kinh. Vì vậy độ mặn trong thức ăn của heo chiếm từ 1 đến 2 phần trăm là vừa.

Ngoài những chất khoáng vừa kể, heo cần được cung cấp một tỷ lệ khoáng vi lượng còn gọi là tiểu khoáng như đồng, sắt, cobalt... Ba chất này có sẵn trong đất, trong rau tươi, vì vậy nên thả heo con và heo lứa ra sân nắng để chúng có dịp ủi đất và liếm láp cỏ tươi.

Vitamine:

Vitamine rất cần thiết cho sự sinh trưởng và sinh sản của heo, nhưng heo không có khả năng tự tạo được Vitamine để sống mà trông chờ vào nguồn Vitamine được cung cấp qua thức ăn hàng ngày. Heo cần các loại Vitamine A – B – C – D – E, còn các loại Vitamine khác thường đã có đủ trong khẩu phần ăn của heo hàng ngày.

- *Vitamine A*: Vitamine A có nhiều trong rau tươi, cỏ non, trong các loại củ quả có chất carotène, trong dầu gan cá tuyết (huile de foie de morue). Vì vậy, nếu hàng ngày ta cho heo ăn bắp vàng, củ cà rốt, khoai lang bí, rau lang, rau muống là đã cung cấp một lượng đáng kể Vitamine A cho heo rồi. Trong trường hợp thiếu Vitamine A, ta trộn thêm nửa lít dầu gan cá morue vào 100kg thức ăn của heo thì heo sẽ tránh được những bệnh sau đây:

Heo chậm lớn.

Mắt heo kém tinh, có thể dẫn đến mù.

Heo lớn không sinh sản.

Đầu heo sưng một bên, đi nghiêng ngã, co giật.

Rối loạn tiêu hóa: đi tiêu chảy và suy kiệt dần sức lực.

- *Vitamine B*: Nhóm Vitamine B mà heo rất cần được bồi bổ là B1, B2 và B12. Mỗi loại Vitamine đó có tác dụng riêng trong đời sống của heo:

Vitamine B1: Tác dụng của Vitamine B1 là đồng hóa chất bột đường và tiêu diệt các chất axit hữu cơ giúp heo thèm ăn. Vì vậy, thiếu Vitamine B1 heo sẽ biếng ăn và có triệu chứng bị bệnh thần kinh như niếng đầu, chân yếu, co giật. Có trường hợp heo còn bị bệnh phù thũng, tim bị sưng, hô hấp kém... Để tránh thiếu Vitamine này.

trong khẩu phần ăn của heo nên trộn nhiều cám, bột bắp, mỳ đậu xanh, khô bánh dầu, bột cá, hèm rượu... Đó là những thức ăn chứa nhiều Vitamine B1, giúp heo sống sớm mau lớn.

Vitamine B2: Tác dụng của Vitamine B2 là đồng hóa các loại đạm. Thiếu Vitamine này heo sẽ kén ăn, sụt cân, heo con xù lông, tiêu chảy, gan thận biến màu, hai chân sau có triệu chứng bại liệt. Heo nái bị sẩy thai.

Vitamine B12: Vitamine B12 giúp cơ thể heo cấu tạo hồng huyết cầu, chống suy sinh dưỡng và bại liệt. Thiếu Vitamine này heo kén ăn, dẫn đến lớn chậm, da nổi mẩn, lông khô xơ xác, hai chân sau đi xiêu vẹo, mất thăng bằng. Heo nái sinh con ốm yếu, khó nuôi. Vitamine B12 có nhiều trong thức ăn gốc động vật như bột cá, bột thịt, trứng...

- *Vitamine C:* Tác dụng của Vitamine C giúp heo biến chất đạm thành sữa, có sức đề kháng mạnh. Vitamine C có nhiều trong rau cỏ tươi, vì vậy nếu hằng ngày cho heo ăn nhiều rau lang, rau muống thì không ngại chúng thiếu Vitamine này. Trong trường hợp heo đang bệnh thì cần cung cấp thêm Vitamine C để cung cấp sức đề kháng cho chúng.

- *Vitamine D:* Vitamine D có tác dụng đồng hóa chất khoáng, giúp bộ khung xương cứng cáp và heo lớn nhanh. Thiếu Vitamine D heo con gầy còm do bị còi xương, chân yếu, xương mềm xốp, dễ gãy, khớp xương phù lên khiến chúng đi đứng khó khăn. Nếu cho heo tắm nắng sáng mỗi ngày độ vài giờ, heo có đầy đủ Vitamine D để sống, vì trong ánh nắng ban mai (trước 9 giờ sáng) có tia cực tím tác động lên chất cholesterol trong mỡ ra sinh tố D giúp heo tránh được bệnh còi xương...

- *Vitamine E*: Vitamine E ảnh hưởng đến sự sinh sản của heo nọc và heo nái. Nếu thiếu vitamine E trầm trọng, tinh trùng heo nọc yếu và ít, còn heo nái nếu thụ thai cũng dễ non, có trường hợp bào thai chết khô trong bụng. Heo mẹ cũng không đủ sữa để nuôi con. Nên cho heo ăn bắp, cám nhuyễn, khô bánh dầu, mỳ đậu xanh. Nên cho heo nọc ăn thêm lúa mọng, giá sống...

Nước uống:

Nuôi heo cần cung cấp nước sạch cho chúng uống tự do cả ngày lẫn đêm. Trước đây, nước được đổ đầy máng cho heo uống. Ngày nay, chuồng heo nào cũng có vòi nước tự động, heo khát lúc nào là uống lúc ấy.

Heo ăn thức ăn khô (cám hỗn hợp) thường khát nước hơn heo ăn loại thức ăn trộn ướt. Mỗi ngày, mỗi heo con uống độ 2 lít nước, heo lứa uống khoảng 5 lít, và heo có trọng lượng trên tạ uống khoảng 10 lít nước. Nước cho heo uống phải là nước ngọt và sạch, như nước mưa, nước máy, nước giếng...

NHU CẦU VỀ ĐẠM CỦA HEO CON, HEO LỨA VÀ HEO LỚN

Cỡ heo	Tỷ số đạm tiêu hóa cần có trong 1kg thực phẩm nuôi heo
- Heo con vừa lè bẩy (2 tháng tuổi) từ 15kg đến 20kg	0,17%
- Heo lứa (từ 4 đến 7 tháng tuổi) từ 40 kg đến 100kg	0.10%
- Heo lớn (từ 8 tháng đến một vài năm tuổi) hơn 100kg	0.15%

PHÂN CHẤT MỘT SỐ THỰC PHẨM NUÔI HEO

Thức ăn nuôi heo	Bột đường %	Đạm tiêu hóa %	Chất béo %	Phosphore %	Ca %
- Gạo lứt	72,34	8,53	4,42	0,06	0,24
- Cám nhuyễn	53,80	9,53	10,20	1,52	0,30
- Bắp vàng	73,96	7,05	3,90	0,10	0,18
- Mày đậu xanh	26,50	14,20	13,24	0,75	0,26
- Khoai lang xắt lát khô	81,27	0,70	2,18	0,14	0,18
- Khoai mì xắt lát phơi khô	73,56	2,80	1,56	0,62	0,16
- Bột thịt	1,10	59,04	9,26	0,11	0,40
- Bột cá lạt	6,80	51,13	7,10	3,73	4,23
- Khô bánh dầu phộng	32,49	35,15	12,40	0,62	0,40
- Bánh dầu dừa	48,23	18,02	6,10	1,00	0,45
- Rau lang	6,63	3,98	1,50	0,04	0,22
- Rau muống	4,06	1,91	0,93	0,04	0,09
- Hèm rượu, bia	23,71	8,86	1,37	0,66	0,26

CHỌN HEO GIỐNG

Chọn heo để lấy giống dù là nuôi nọc hay nuôi nái, chắc chắn mọi người đều tỏ ra khát khe với chính mình trong việc chọn lựa. Vì rằng, nếu lựa được giống tốt mà nuôi thì sau này chúng sẽ sinh ra những đàn con cháu đúng chuẩn, đem lại cho mình mối lợi lớn.

Muốn có heo giống thật tốt, không gì tốt hơn là chọn lựa ra trong đàn heo con của mình những con đạt chuẩn nhất, nếu heo cha, mẹ thuộc dòng giống tốt. Trong trường hợp heo nhà không có thì chỉ còn cách chọn mua heo giống ở các trại chăn nuôi lớn, có thương hiệu được tín nhiệm lâu năm. Thế nhưng, ta cũng không nên cả tin vào những lời “tiếp thị” ngọt ngào của người bán, mà phải chịu khó chọn lựa theo phương pháp riêng của mình, dù phải mua với giá cao hơn.

Tuyệt đối không nên mua heo bán ở chợ về làm giống, vì như vậy làm sao ta biết rõ được dòng giống của nó tốt xấu ra sao.

Để có con giống thật tốt, với người cẩn thận, nhiều khi họ không vội tin vào sự nhận xét trong nhất thời của mình. Vì vậy, khởi đầu họ nuôi số nhiều rồi về sau lựa lọc lại vài ba đọt, từ đó mới tìm ra con giống đạt chuẩn để tạo giống sau này. Việc chọn lựa cẩn thận này tuy mất chút công sức và thời gian nhưng đem lại kết quả tốt: ngay các trại chăn nuôi lớn họ cũng làm như vậy.

Vì rằng, thực tế cho thấy heo cha mẹ thuộc dòng giống tốt, nhưng đâu phải trong bầy heo chín mười con của nó con nào cũng đạt chuẩn để làm giống cả đâu! Chọn giống đâu phải chỉ chú trọng vào vóc dáng không thôi, mà còn chọn tính nết, sức khỏe...

Heo giống đực, cái mỗi con đều có những tiêu chuẩn riêng để chọn lựa.

Chọn heo để nái:

Chọn heo cái để nái thường tốn nhiều công sức và thời gian hơn cách chọn heo đực để giống này, và phải qua nhiều bước sau đây:

Chọn giống: Heo chọn để nái nếu là heo rặc giống thì phải mang những đặc điểm giống như heo thuộc giống đó, từ vóc dáng đến sắc lông... Còn nếu đó là heo lai thì cũng phải hội đủ những đặc điểm về dòng giống của heo cha mẹ. Ví dụ nếu là rặc giống Yorkshire large White thì vóc dáng phải cao to, đòn dài, chân khỏe, lông trắng, tai đứng... Nếu rặc giống heo Ba Xuyên thì bụng phải to, mặt và cổ có nọng, lưng oằn, da đen và trắng... Cha mẹ rặc giống, heo con mới dễ bán và bán được giá cao.

Chọn dòng: Mua heo con làm giống, nhưng phải tìm hiểu kỹ lý lịch heo mẹ, heo cha xem có tốt hay không.

Vì rằng, những đặc tính tốt của heo cha mẹ, nhất là heo mẹ sẽ di truyền lại cho con cái của nó. Nên chọn những heo mẹ đẻ nhiều, tốt sữa, nuôi con khéo, tính hiền...

Chọn vóc dáng: Chọn heo cái để nái bao giờ người ta cũng chú trọng những con to khỏe nhất trong bầy. Ngoài thân hình cao to ra, nó còn phải dài đòn, lưng thẳng, ngực rộng, bốn chân cứng cáp, mông nở, háng rộng, bộ phận sinh dục không dị tật... Và nhất là 6 cặp vú có khoảng cách đều đặn, không lép.

Chọn tính nết: Heo nái cần phải hội đủ cả 2 nết tốt sau đây: hiền và không kén ăn. Tính hiền hay dữ thường bộc lộ từ lúc heo chưa đẻ. Những con tính dữ thường rượt đuổi, cắn những con khác trong bầy, nhất là lúc tranh ăn. Heo không kén ăn là heo ăn tạp, cách ăn từ tốn, ăn một mạch cho đến lúc no, chứ không sục mồm vào máng quậy hất tứ tung, và chỉ lựa ăn những món nào khoái khẩu. Nái mà dữ thì dễ sẩy thai do thường xuyên gây sự với đồng loại, mà chủ nuôi cũng khó tiếp cận chúng mỗi khi cần chăm sóc... Nái mà kén ăn thì ăn không no, làm sao đủ sữa để nuôi con.

Chọn nái sinh sản tốt: Heo nái vừa mắn đẻ (một năm hai lứa), vừa nhiều con (mỗi lứa từ 8 con trở lên) nuôi mới có lời. Nếu heo nái mà tuổi động dục đến chậm, đẻ ít con, nuôi con vụng về, thậm chí còn sát con... thì chỉ còn cách vỗ béo bán thịt. Chọn cái sinh sản tốt sau này, bước đầu nên chọn từ con heo mẹ của nó. Thường heo mẹ sinh sản tốt thì bầy con của nó sẽ thừa hưởng tính di truyền này của heo mẹ.

Với những tiêu chuẩn chọn lựa heo để nái vừa kể ở trên, nhiều khi vẫn không giúp ta được vừa ý. Tốt nhất là nên chọn lựa qua nhiều đợt:

Đợt đầu: chọn heo cái có trọng lượng sơ sinh trội nhất trong bầy. Thường những con đầu đàn này có sức khỏe tốt nên mau ăn chóng lớn.

Đợt hai: khi heo đẻ bầy (2 tháng tuổi) lựa ra những con sức khỏe tốt, bộ vú đầy đủ (12 vú đều đặn, không lép), tính hiền và nết ăn tốt.

Đợt ba: Cũng những tiêu chuẩn như đợt 2, lúc heo được bốn, năm tháng tuổi, ta chọn một lần nữa, và chỉ nuôi làm giống những con đạt chuẩn mà thôi.

Chọn heo đực để giống:

Ngày nay ít ai còn nuôi heo đực giống, trừ những người nuôi heo nọc cho phối giống thuê, và các trại chăn nuôi heo lớn với cả trăm heo nái trong chuồng.

Mặc dù, ngày nay cách cho heo nái thụ tinh nhân tạo bằng nguồn tinh heo đông viên đã phổ biến sâu rộng, vừa tiện lợi vừa rẻ tiền, nhưng nhiều người vẫn có thói quen muốn cho heo được phối giống tự nhiên (trực tiếp). Riêng các trại nuôi heo lớn, nếu nuôi thêm một vài heo nọc trong trại đôi khi cũng không phải là vô ích, nếu không muốn nói là vẫn có lợi. Cái lợi thứ nhất là nhờ có hơi hướm của heo nọc mới kích thích heo nái mau đến kỳ động dục hơn. Cái lợi thứ hai là trong đàn thế nào cũng có một số heo nái cho thụ tinh nhân tạo liên tiếp đôi ba lần mà vẫn không đậu thai, thế nhưng nếu cho heo đực phối giống trực tiếp lại cho kết quả tốt. Việc này có thể do nhiều nguyên nhân gây ra: một lượng tinh kém do bảo quản quá lâu.

Chọn con heo đực để giống cũng rất công phu, tiêu chuẩn để chọn lựa còn kỹ hơn là cách chọn heo cái để

giống. Vì rằng nọc càng tốt thì các bầy con của nó sau này mới thừa hưởng được những gen tốt của nó truyền lại. Vì vậy, khi mua heo con để giống, bao giờ người mua cũng tìm hiểu kỹ lý lịch không những chỉ heo mẹ mà cả heo cha nữa.

- *Chọn giống:* Heo đực để giống không ai chọn dòng lai mà phải thật rặc giống. Những đặc điểm về ngoại hình trên thân mình heo nọc phải mang những tiêu chuẩn của giống nòi nó. Cần phải truy nguyên lý lịch của heo cha heo mẹ xem có thực sự rặc giống và sinh sản tốt hay không, sau đó mới xét đến những tiêu chuẩn khác.

- *Chọn vóc dáng:* Vóc dáng heo đực phải cao to, lực lưỡng, đòn dài, ngực rộng và sâu, vai nở, đùi sau lớn và săn chắc, bốn chân cứng cáp, xoay trở nhanh lẹ, lúc nào cũng tỏ ra hăng hái, năng động..

- *Chọn bộ phận sinh dục:* Nhiệm vụ của heo nọc là để truyền giống, tạo bầy đàn con cháu tốt để nuôi về sau. Vì vậy, nên chọn kỹ bộ phận sinh dục của nó. Nó phải có hai viên dịch hoàn nở nang và to đều nhau. Bìu dái có màu hồng, không xệ, không thò. Dương vật phải thẳng, nằm trong da bao, không có nước tiểu đọng ở bên trong. Và tiêu chuẩn cuối cùng là heo đực làm giống cũng đòi hỏi có đủ 6 cặp vú đều đặn như heo nái mới tốt.

- *Chọn sức khỏe:* Phải chọn con đực lớn nhất bầy, và là con được đẻ ra từ lứa thứ ba, thứ tư mới tốt. Những heo đực sinh ra từ lứa sơ hay sinh ra khi heo cha mẹ đã quá già không nên chọn để giống.

- *Chọn tính nết:* Cũng như cách chọn heo để nái, chọn heo đực cũng đòi hỏi tính hiền và nết ăn tốt. Heo đực tính dữ dù đạt chuẩn đến đâu cũng không nên nuôi vì có

ngày ta sẽ mang họa vì nó. Mà dù có chọn được con tính hiền, dễ dạy, ta cũng phải tập luyện cho chúng đi vào nề nếp từ nhỏ để chúng được thuần tính: sai bảo biết nghe lời, nạt nộ biết sợ, như vậy mới mong điều khiển được chúng. Đực có nết ăn tốt là vừa phàm ăn, vừa không làm hao phí thức ăn do không để vương vãi ra ngoài.

Cũng như cách chọn heo cái để nái, chọn heo đực để giống cũng phải chọn qua nhiều đợt, nhờ đó mà lựa lọc ra được những con đạt chuẩn mà nuôi. Thế nhưng, cũng còn phải chờ xem con cái của nó sau này tốt xấu ra sao, lúc đó mới kết luận là con đực đó có nên nuôi tiếp hay đem thiến nuôi thịt.

PHƯƠNG PHÁP NUÔI HEO NỌC

*H*eo đực vào giai đoạn lẻ bầy, khoảng 2 tháng tuổi không nên nuôi chung với heo cái. Mặc dù sự “động cõn” quá sớm của chúng chưa gây nên “tác hại” gì cho heo cái, nhưng lại làm mất sức heo đực. Do đó, sau khi lẻ bầy, ta nên tách heo đực chọn để giống ra nuôi riêng, hoặc vẫn nuôi tập thể, nhưng là cách nuôi chung chuồng với những con đực giống khác.

Những heo đực không đủ tiêu chuẩn để giống, độ tháng rưỡi tuổi đã bị thiếu để nuôi thịt.

Nuôi cách ly: Heo đực giống được bốn tháng tuổi cần phải bắt nuôi riêng một ngăn chuồng càng cách xa dãy chuồng nhốt heo nái càng tốt. Vì ở tuổi này heo đực rất hưng phấn, hung hăng, ưa phá phách chuồng trại, bỏ cả ăn uống, nhất là khi nó “đánh hơi” được trong khu vực gần nó đang có heo nái đến kỳ động dục. Nên nuôi heo nọc này trong ngăn chuồng rộng từ 8 đến 10m², và vách ngăn phải cao 1,4m mới ngăn cản được nó vượt thoát ra ngoài.

Khi bắt đầu nuôi cách ly, heo đực giống phải được tập luyện vào nề nếp: như tập cách lên xe, xuống xe (loại xe thường dùng chuyên chở heo nọc đi phối giống như xe ba gác, xe lam), như tập quen với sự cầm cột bằng sợi dây rồi ngoan ngoãn đi theo chủ từ chuồng của nó đến chuồng heo nái, như tập nghe hiệu lệnh của chủ, biết sợ chủ qua cây roi nhỏ quơ quơ trên tay...

Khẩu phần ăn của đực lúa chưa cần chú trọng đến việc bồi bổ nhiều, vì không nên để chúng quá mập. Heo nọc mập sẽ phối giống kém.

Hằng ngày ta nên cho chúng vận động nhiều giờ ngoài sân nắng, và tập quen dần với việc tắm chải. Chính nhờ vào những dịp gần gũi này mà heo tỏ ra thân thiện với chủ nuôi hơn.

- *Tập phối giống*: Heo nọc độ 5 tháng tuổi đã bắt đầu biết phối giống, nhưng ở tuổi này tinh dịch của nó vừa ít lại yếu. Vì vậy phải chờ đến lúc chúng được bảy tám tháng tuổi mới bắt đầu cho tập sự phối giống. Với loại heo ở tuổi trưởng thành này một phân khối tinh dịch chứa từ 3 ngàn triệu đến 4 ngàn triệu tinh trùng, đủ sức giúp heo nái thụ thai và sinh được nhiều con.

Thế nhưng, phải chờ heo được 1 năm tuổi trở đi mới đủ sức truyền giống mạnh, và heo con mới lanh lợi khỏe mạnh.

Với heo nọc mới bảy, tám tháng tuổi, chỉ nên cho phủ nái mỗi tuần một lần mà thôi, vì ta cần phải dưỡng sức cho chúng hầu còn sử dụng lâu dài sau này.

Heo đực mới cho phối giống lần đầu, tuy con nào cũng tỏ ra háng hái có thừa nhưng lại chưa... quen việc và nhất nên người chủ cần phải chịu khó “kèm cặp” nó

mới được việc. Trước hết, nên giải tán hết những người “không phận sự” ra xa khỏi khu vực nó phối giống, vì nó có thể “nổi ghen” mà rượt cắn. Kế đó, phải chọn con nái vừa hiền vừa đẻ lứa rạ, nhất là đang ở vào giai đoạn “động hờn” đúng thời điểm. Có như vậy heo nái mới chịu đứng yên cho heo nọc phối. Nếu gặp phải heo nái mới lên giống lần đầu, lại chưa đúng vào thời điểm cho phối, khi heo nọc xáp lại gần nái thường “đổ quạu” chồm lên cắn xé heo nọc và rượt đuổi đến cùng... Gặp phải cảnh này, đa số heo nọc thường tổn đến già, hễ gặp heo nái là tiêu tan hết hưng phấn... Những heo nọc này cần phải được tập luyện một thời gian dài may ra mới dùng được.

Đây là tình trạng chung thường gặp ở các giống đực loài khác như chó, ngựa, trâu bò...

Heo nọc dù hăng, dù sung sức cũng nên cho chúng phối giống có điều độ:

- Nọc 7 tháng tuổi, mỗi tuần chỉ cho phối 1 lần.
- Nọc 1 năm tuổi, mỗi tuần cho phối giống 2 lần.
- Nọc 2 năm tuổi, mỗi tuần chỉ cho phối giống 3 lần.

Nọc từ 4 năm tuổi trở lên, mỗi tuần chỉ nên cho phối giống một lần. Vào lứa tuổi này, heo nọc tuy còn sung sức nhưng thân xác lại nặng nề (khoảng trên dưới 200kg, có con hơn 300kg nên... cũng kén nái. Với heo nái thân mình nhỏ, độ 100kg đến 150kg, mỗi khi phối giống với nọc vóc dáng quá to cần phải có khung “giàn” bằng gỗ hay ống tuýp phủ choàng lên lưng, để heo nọc chồm lên phối mà heo nái bên dưới “giàn” không bị hề hấn gì.

Mỗi lần heo nọc phối giống xong, ta nên bồi bổ cho chúng với khẩu phần ăn đặc biệt: vài lít lúa mọng, giá sống, chục quả trứng gà sống...

Thường nuôi đến năm 7 tuổi, heo nọc được nuôi vỗ béo bán thịt, sau khi thiến.

SINH SẢN

Trong nghề nuôi heo, ai cũng biết rõ điều này: nuôi heo thịt không lợi bằng nuôi heo nái. Vì vậy, nếu đủ điều kiện (vốn liếng và mặt bằng) ai cũng thích nuôi heo nái. Trong phạm vi chăn nuôi gia đình, họ nuôi một vài con, còn nếu có điều kiện sẽ nuôi hàng chục, hàng trăm con nái...

Do lẽ đó, đã sống với nghề nuôi heo, dù chỉ nuôi heo thịt, bất cứ ai cũng để tâm tìm hiểu đến sự sinh sản của heo, bất cứ ai cũng biết đến việc cách thức chọn heo để giống, biết hiện tượng heo cái động dục, cách nuôi heo mang thai, nuôi heo con... Sự hiểu biết đó, dù có chưa được đầy đủ lắm cũng giúp ích cho người sống với nghề nuôi heo rất nhiều.

1. Tuổi động dục và chu kỳ động dục của heo cái:

Tuổi động dục của heo cái sớm hay muộn là tùy ở từng

giống heo, và cũng còn tùy vào sự phát triển cơ thể của mỗi con heo. Nếu được sống trong điều kiện chăn nuôi tốt heo sẽ mau lớn thì chúng động dục sớm. Ngược lại, nếu nuôi trong điều kiện bữa đói bữa no, chăm sóc kém, hoặc vướng bệnh tật khiến heo ốm yếu thì dù giống tốt đến đâu, tuổi động dục của con heo đó cũng đến trễ.

Thông thường từ 6 đến 7 tháng tuổi, heo cái đã bắt đầu động dục. Thời gian động dục của heo cái kéo dài tới đa 48 giờ. Nếu không được phối giống, hay phối giống mà không đậu thai thì 21 ngày sau, heo sẽ động dục trở lại. Như vậy chu kỳ động dục của heo cái là 21 ngày, có khi sớm hơn một hai ngày.

Heo động dục rất dễ biết, vì nó để lộ ra những hiện tượng sau đây:

Heo biếng ăn, có khi bỏ ăn. Đã thế, nó còn cắn phá chuồng, cắn máng ăn, máng uống...

Tinh thần không ổn định, thỉnh thoảng mắt dáo dác nhìn ra phía cửa chuồng nửa như muốn vượt ra ngoài, nửa như chờ đợi heo nọc tới.

Quan sát âm hộ của heo thấy nở lớn hơn bình thường, mọng đỏ, bên trong có nhiều nước nhờn.

2. Phương pháp cho heo động dục đồng loạt:

Phương pháp cho heo lên giống đồng loạt của Bỉ, đã được áp dụng nhiều năm tại nước ta và đã đem lại kết quả khả quan.

Kỹ thuật cho heo lên giống đồng loạt này chỉ áp dụng cho các trại heo công nghiệp, và dành riêng cho heo nái đã đẻ lứa rạ.

Phương pháp cho heo nái động dục đồng loạt đem lại cho ta nhiều điều lợi như sau:

Kiểm soát dễ dàng số heo nái lên giống và cho phối giống đúng thời điểm nên đạt tỷ lệ đậu thai cao.

Loại thải những nái bị nân hay bị bệnh đường sinh dục như rối loạn nội tiết.

Loại thải hay nuôi bồi dưỡng những heo nọc khả năng phối giống kém.

Do dứt sữa heo con đồng loạt nên tiện việc tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm cho chúng, đồng thời dễ dàng phân loại ra nuôi.

Dễ dàng trong việc sát trùng và tổng vệ sinh chuồng heo để cùng lúc, góp phần ngăn ngừa dịch bệnh.

Phương pháp cho heo nái động dục đồng loạt rất hợp với các nuôi heo bán công nghiệp hay công nghiệp.

3. Phối giống trực tiếp:

Khi heo nái có hiện tượng biếng ăn hay bỏ ăn, phá chuồng phá máng, và quan sát âm hộ của heo thấy sưng to và ứng màu hồng, bên trong có nước nhờn... điều đó giúp cho ta biết con heo nái đó đang ở vào thời kỳ động dục.

Thời gian động dục của heo nái chỉ kéo dài có 2 ngày. Trong thời gian đó, nếu để bàn tay ấn mạnh lên mông của nó mà nó chịu đứng yên, đó là thời điểm phối giống tốt nhất. Lúc này nếu có heo nọc, nái sẽ chịu đứng yên cho phối giống, và tỷ lệ đậu thai rất cao.

Nếu nhà không sẵn heo nọc thì khi nái bắt đầu có hiện tượng động dục, ta nên liên hệ trước với nơi có heo

nọc phối thuê để họ chở heo nọc đến đúng lúc. Trong việc phối giống nên lựa heo đực vào chuồng heo cái, chứ không nên làm ngược lại. Heo nái được nọc phủ 2 lần: một lần chiều hôm trước, lần thứ hai vào sáng hôm sau; hoặc phối hai lần sáng và chiều trong ngày.

4. Thụ tinh nhân tạo:

Muốn thụ tinh nhân tạo cho heo nái, thì khi nái đang có triệu chứng động dục, ta nên đến trạm thụ tinh heo gần nơi cư ngụ của mình báo tin, để chuyên viên ở đây hay biết, và chính họ sẽ đích thân đến tận chuồng theo dõi hầu bơm tinh cho heo đúng thời điểm.

Việc thụ tinh nhân tạo cho heo không phải là việc mới lạ đối với chúng ta, vì đã được thực hiện từ những năm đầu của thập niên 60 của thế kỷ trước.

Thụ tinh nhân tạo là bơm tinh trùng của heo giống vào tận tử cung của heo nái nhờ vào dụng cụ bơm tinh. Việc làm rất đơn giản và thực hiện nhanh khoảng 5 phút là xong. Trước đây, số tinh dịch heo giống được nhập từ nước ngoài về, nhưng những năm về sau, ta đã có những chuyên viên lành nghề đủ khả năng sản xuất được tinh dịch heo đủ đáp ứng cho nhu cầu của các nhà nuôi heo trong nước.

Thụ tinh nhân tạo có điều lợi trước mắt là cung cấp tinh heo rặc dòng đang nổi tiếng cho năng suất cao trên thế giới, tạo ra những bầy heo con giống tốt. Trong khi đó, heo nọc trong nước dù giống tốt nhưng đa số chưa hẳn đã rặc dòng nên heo con sinh ra phần nhiều không đạt chuẩn. Điều đáng đề cập đến nữa là nhờ vào việc thụ tinh nhân tạo mà có thể giải quyết nhanh hàng loạt heo nái đồng loạt lên giống cùng lúc được thụ thai

ngay. Trong trường hợp này, nếu cho heo nọc phối giống trực tiếp, thử hỏi liệu phải tìm đâu ra đủ số heo nọc cùng lúc để giải quyết vấn đề này.

5. Triệu chứng heo nái đậu thai:

Sau khi được phối giống, heo nái lộ vẻ mệt mỏi và thường chọn một nơi yên tĩnh trong chuồng để nghỉ ngơi. Những triệu chứng ban đầu giúp ta tin tưởng một phần nào heo nái đã có chửa, khi thấy những ngày sau đó heo nái ăn nhiều hơn và cũng ngủ nhiều hơn bình thường.

Nhưng, cần chờ 21 ngày sau ngày phối giống, nếu heo không có triệu chứng động dục trở lại thì mới tin chắc là heo đã cắn chửa.

Với heo nái chửa lứa so, dù phối giống được 2 tháng vẫn chưa lộ ra trên thân mình nó một triệu chứng khác lạ nào giúp ta biết được nó đã có chửa hay chưa. Còn heo đẻ lứa rạ thì vào giai đoạn này đã có những dấu hiệu báo cho ta biết con heo đó đã có chửa:

Ăn và ngủ nhiều hơn bình thường

Thân hình đầy đặn, mập hơn trước, bộ lông óng mượt.

Nây bụng nở nang

Hai hàng vú căng hơn bình thường, đầu vú ửng đỏ tươi tắn.

6. Nuôi nái mang thai:

Thời gian mang thai của heo nái là 3 tháng, 3 tuần và 3 ngày, tức 114 ngày. Nhưng, thực tế có nái đẻ trước hay sau thời gian đó một vài ngày, thậm chí ba bốn ngày cũng được coi là chuyện bình thường. Trừ trường hợp heo đẻ sớm 10 ngày hay nửa tháng thì đó là đẻ non.

Trong suốt thời gian heo nái mang thai, nó phải được nuôi nấng và chăm sóc đặc biệt, vừa bảo vệ sức khỏe của heo mẹ lại vừa nuôi dưỡng hàng chục bào thai trong bụng đang phát triển từng ngày. Ngoài ra, ta còn phải làm những việc sau đây:

Nuôi cách ly: Khi biết chắc là heo đã mang thai thì nên nuôi cách ly mỗi nái một chuồng để nái được yên tĩnh nghỉ ngơi, đồng thời cũng tránh việc chúng giỡn hoặc cắn lộn nhau có thể gây xảy thai. Chuồng cần có diện tích rộng từ 8m² trở lên, và nền chuồng nên có độ nhám cần thiết để tránh heo bị trượt ngã, nguy hiểm nhất là vào tháng gần sanh.

Không rượt đuổi: Khi mang thai heo trở nên chậm chạp, xoay trở khó khăn, vì vậy khi tắm rửa cho heo hoặc làm vệ sinh chuồng ta nên tránh làm cho heo hoảng hốt. Và điều cấm kị là không nên rượt đuổi, đánh đập khiến heo phải chạy lông lên, dễ dẫn đến hư thai.

Cho heo vận động: Trong suốt thời gian mang thai heo nái cần được vận động nhiều, để giúp bào thai bên trong phát triển tốt, mà sau này nái cũng dễ đẻ. Nên cho heo vận động ngoài sân nắng cả sáng lẫn chiều, nếu thời tiết tốt. Nhờ được vận động nhiều heo mẹ cũng bớt mập mỡ, cơ bắp săn chắc, sức khỏe tốt hơn là bị nhốt tù hãm mãi trong chuồng.

Tắm và vệ sinh chuồng: Hằng ngày nên tắm heo chứa ít nhất một lần, kết hợp với việc xịt rửa sạch chuồng trại. Trong khi tắm chải nên tạo cử chỉ thân thiện và mọi cử động phải nhẹ nhàng để tránh cho heo khỏi hốt hoảng. Nên rửa sạch bộ vú và phía sau của heo.

Theo dõi sức khỏe: Trong thời gian nái mang thai ta

nên thường xuyên theo dõi sức khỏe của nó, để kịp thời cứu chữa ngay khi phát giác heo bị bệnh. Nên theo dõi cách ăn uống của heo, nhờ đó mà đoán biết được sức khỏe của nó. Chẳng hạn thấy heo mang thai bị táo bón (phân vón cục), nên cho ăn nhiều rau.

Giảm thức ăn đậm: Còn chừng một tuần lễ nữa heo đẻ, ta nên giảm dần chất đậm trong thức ăn, điều này sẽ đem đến cái lợi là tránh bị viêm vú, nhất là đối với heo cao sản.

7. Triệu chứng heo sắp đẻ:

Còn nửa tháng sau cùng của thời gian chứa nghén, bụng heo mẹ bắt đầu sa xuống, và từ đó nó bắt đầu đi đứng chậm chạp, xoay trở khó khăn.

Còn vài ba ngày nữa sinh con, bộ vú bắt đầu căng lớn và đã có sữa non. Âm hộ của heo cũng sưng to mọng đỏ. Heo ăn uống bình thường, nhưng đã tỏ ra mệt mỏi, rũ rượi, chỉ thích nằm yên một chỗ.

Trước giờ đẻ, heo nái không nằm yên một chỗ mà thường đứng lên nằm xuống, thỉnh thoảng ỉa đái lắt nhắt khắp nơi trong chuồng. Tính tình heo trở nên bất ổn, nó thích cắn phá máng ăn, vách ngăn... Quan sát âm hộ, ta thấy có nhiều nước nhờn sánh đặc.

8. Đỡ đẻ cho heo:

Khi heo nái vừa có triệu chứng chuyển bụng, ta nên gấp rút làm vệ sinh chuồng một lần nữa. Sau đó, lót một lớp rơm khô dày vào một góc chuồng đối diện với phía đặt máng ăn để heo làm ổ đẻ.

Gấp đóng rơm heo nái liền tiến đến cắn phá và vùng

vãi tứ tung. Đó là cách “xoáy ổ” vụng về của nó. Sau đó, nái nằm trên đồng rơm và thở mệt nhọc.

Bây giờ là lúc người có nhiệm vụ đỡ đẻ cho heo đã sẵn sàng túc trực cạnh chuồng, với túi “đồ nghề” đã sẵn sàng từ trước. Đó là một cái kéo đã sát trùng để cắt cuống rốn cho heo con. Một cái kềm bấm cũng sát trùng kỹ để cắt răng nanh của heo con. Một chai Oxy già, một chai thuốc đỏ, một cuộn chỉ để buộc cuống rốn và một số giẻ sạch để lau nhốt trên mình heo con.

Người đỡ đẻ cho heo phải là người nhà, người từng chăm sóc cho heo hàng ngày để nó biết mặt và quen hơi. Người này phải rửa tay chân sạch sẽ bằng xà bông, cắt ngắn móng tay và thay quần áo sạch.

Trước khi đẻ, heo đứng lên quẩn ổ một hồi rồi mới nằm xuống, bắt đầu gò mình rặn nhẹ. Khi đẻ, heo thường nằm nghiêng, bốn chân duỗi thẳng, và khi con gấn ra nó càng rặn thúc... Mỗi lần rặn là mỗi lần nó phải cong lưng rồi gò bụng thật tội nghiệp.

Người đỡ đẻ cho heo phải ngồi phía sau để chờ heo con lộ đầu hay lộ chân sau ra là kịp thời “rước” ra ngoài...

Heo con sơ sinh từ đầu đến đuôi dính nhiều nước nhờn. Có con còn nằm trong bọc. Ta nên xé toạc bọc ra để dùng giẻ khô sạch lau hết nhớt trên mình heo con, đồng thời lau sạch nhớt trong vòm miệng, trong mũi của nó để giúp đường hô hấp của nó được thông thoáng.

Việc làm ngay kế tiếp là dùng thuốc sát trùng như oxy già hoặc thuốc Teinture d'iode (hay Povidine) bôi quanh chân rốn heo con, sau đó dùng chỉ buộc cuống rốn (cách chân rốn khoảng 3cm) rồi cắt cuống rốn và sát trùng cuống rốn (tại vết cắt). Thế là đỡ đẻ xong một con.

Thông thường, con trước lọt lòng trước con sau khoảng 10 phút. Vì vậy trong 10 phút ngắn ngủi đó ta phải tranh thủ lo sạch sẽ cho heo con để trước để còn kịp rước con thứ hai ra.

Có nhiều heo mẹ đẻ rất dễ, độ vài giờ là xong. Nhưng, cũng có con đẻ khó, người đỡ đẻ cho nó phải bỏ ăn bỏ uống cả ngày, hoặc cả đêm mới rước hết được bầy heo con ra.

Có nhiều nguyên nhân khiến con heo nái đó đẻ khó, như:

Suốt thời gian mang thai, heo mẹ thiếu vận động, chỉ đi lại quanh quẩn trong ngăn chuồng chật hẹp lại ngủ nghỉ nhiều nên bào thai lớn, vì vậy mới đẻ khó.

Heo mẹ trong thời gian mang thai được bồi bổ quá nhiều nên mập mạp, sinh ra đẻ khó. Có trường hợp cả giờ nó mới đủ sức rặn ra được một con.

Suốt thời gian mang thai, heo mẹ bị chủ cho ăn uống kham khổ, chủ yếu là xác mì, hèm rượu, bã đậu, một ít cám và rau nên thiếu dinh dưỡng trầm trọng. Vì thế khi chuyển bụng đẻ heo mẹ không đủ sức rặn để tống con ra ngoài.

Có trường hợp heo nái trong thời gian mang thai chủ cho ăn dưỡng chất, nhưng lại thiếu hụt Vitamine trầm trọng, nhất là Vitamine A, D, E, dẫn đến thai yếu hoặc thai đã chết khô trong bụng khiến việc sinh nở khó khăn.

Khi heo mẹ đẻ lâu (kéo dài từ 8 giờ đến 12 giờ, hoặc hơn) sẽ dẫn đến tai họa là con ra chậm sẽ bị chết ngộp trong bụng. Có con vừa lọt lòng đã ngộp thở, người tím tái. Nếu người đỡ đẻ có nhiều kinh nghiệm, dùng phương pháp hô hấp nhân tạo kích thích đường hô hấp của nó hoạt động thì có nhiều hy vọng cứu sống được.

Tóm lại, trong thời gian heo nái mang thai nếu được chăm sóc chu đáo, ăn uống với khẩu phần ăn hợp lý, lại được hằng ngày cho ra sân nắng vận động nhiều giờ thì chúng sinh đẻ dễ dàng, không cần có người trợ giúp.

9. Chăm sóc heo nái sau khi sinh con:

Chỉ những heo nái đẻ khó, thời gian sanh con quá lâu nên sau khi sinh xong đều mệt mỏi, nằm mẹp một chỗ nhiều giờ liền. Còn những nái đẻ bình thường khác, sau khi sinh hết bầy con, chúng còn đủ sức tìm đến đàn con để liếm láp khắp mình mẩy cho khô ráo, sau đó nó lại sẵn sàng nằm xuống cho con bú.

Việc chăm sóc heo nái sau khi sanh xong, có nhiều việc cần phải làm ngay, và có nhiều việc phải theo dõi để khi cần còn xử lý kịp thời, nếu chậm trễ có khi họa lớn sẽ xảy ra.

Việc cần làm ngay là đặt sẵn một thau nước uống có pha chút muối cho heo mẹ uống, vì sau khi đẻ xong heo mẹ nào cũng khát nước cả. Việc làm kế tiếp là dùng giẻ sạch nhúng vào nước ấm để lau sạch bộ vú cùng âm hộ của heo. Sau đó, hốt bỏ rơm cũ và thay vào chuồng lớp rơm mới để mẹ con heo nằm cho ấm áp, và sạch sẽ.

Có nhiều con heo đẻ xong là đòi ăn, ta nên cho chúng ăn cháo gạo lứt pha chút đường, hay cháo thịt, và cho ăn no theo sở thích của nó.

Việc cần theo dõi là heo sẽ ra nhau bình thường hay không. Thường thường sau khi đẻ con độ vài giờ, lâu lắm là một buổi, nái sẽ rặn nhau ra ngoài hết. Khi nhau ra hết mới được coi là việc sinh đẻ của heo hoàn tất. Ngược lại, thì đó là chuyện đáng lo. Nếu quá 6 giờ mà heo chưa

ra nhau, hoặc chỉ ra một phần nhỏ, số còn lại còn sót bên trong thì cách tốt nhất là nên nhờ bác sĩ thú y can thiệp gấp. Vì, nếu nhau bị kẹt lại trong vài ngày sẽ sinh thúi tan rữa ra từng mảng nhỏ, gây cho tử cung heo mẹ bị nhiễm trùng, có thể bị chết sau đó vài ngày. Mà bệnh này có cứu được thì cũng mất nhiều thời gian và tiền thuốc men, nhưng heo mẹ có thể bị vô sinh.

Việc kế tiếp là nên theo dõi xem heo mẹ có bị viêm tử cung hay không, có bị viêm vú hay không để còn kịp thời chữa trị.

Thường những heo nái đẻ lứa so dễ bị rách âm đạo và heo đẻ lứa rạ mà đẻ khó hay bị sót nhau, khó tránh được bệnh viêm tử cung. Triệu chứng dễ thấy là heo mẹ bị sốt cao, nằm một chỗ, biếng ăn uống, âm hộ chảy mủ có khi lẫn máu xông mùi hôi thối. Nếu viêm tử cung vì đẻ sót nhau thì lẫn lộn trong mủ còn có màng nhầy của nhau bị sinh lâu ngày mà tan rữa ra từng mảnh.

Bệnh này cần can thiệp bằng trụ sinh và bơm rửa hằng ngày, trừ người chuyên môn ra không ai dễ dàng tự chữa trị được.

Nếu heo bị viêm vú, dù chỉ một vài cái vú trong bộ vú của nó bị sưng đỏ lên, nhưng cũng khiến heo mẹ bị sốt cao, bỏ ăn. Những vú còn lại cũng giảm sữa khiến bầy heo con bị đói.

Những vú bị viêm khiến heo mẹ bị đau nhức, nếu vắt ra ta sẽ thấy màu sữa không trắng đục như bình thường, mà có màu xanh lẫn màu hồng vì trong đó có mủ và máu, đồng thời sữa bị vón cục lại và có mùi hôi. Sữa này không nên cho heo con uống.

Có nhiều nguyên nhân khiến heo mẹ bị viêm vú,

trong đó có nguyên nhân chính thường gặp nhất là trong suốt thời gian mang thai, nhất là trong tuần lễ cận ngày sanh, heo nái được cho ăn nhiều chất đạm, vì vậy khi đẻ sữa “xuống” rất nhiều khiến heo bị viêm vú. Bệnh này cũng dễ trị, nhưng phải trị kịp thời bằng việc chích các loại thuốc trụ sinh như Penicilline, hay Terramycine, cộng với thuốc bổ như vitamine C... kết hợp với việc bôi thuốc mỡ lên vú viêm, có khi còn phải bơm thuốc trụ sinh qua đường tiết sữa ở núm vú, sau khi ép vắt cạn sữa.

Đúng ra bệnh viêm vú có thể phòng ngừa trước được, là khoảng mười ngày trước khi heo đẻ, ta bắt đầu giảm dần chất đạm trong khẩu phần ăn của heo để hạn chế việc tiết sữa. Nhưng, sau khi heo đẻ xong, ta lại cho heo ăn đầy đủ chất bổ dưỡng bình thường như trước để nó tiết đủ sữa nuôi con.

Một việc cần theo dõi nữa là xem trong những giờ đầu heo mẹ đối xử với bầy con nó ra sao. Bởi vì, có nhiều heo mẹ vừa sinh con ra là quay lại cắn chết con và ăn thịt con nó luôn. Có nhiều heo mẹ vụng về đến nỗi dè chết con mà không hay biết. Để tránh trường hợp xảy ra một cách đáng tiếc và đáng thương này, hãy heo đẻ ra được con nào là người phụ trách đỡ đẻ cho heo liền bồng heo con lên để tạm thời cách ly ngay với mẹ nó. Như vậy tiện cho việc chăm sóc cho heo sơ sinh, trong đó có việc cắt rún và nhốt riêng để úm ấm trong mấy giờ đầu.

Tại sao lại có việc heo nái ăn thịt con sơ sinh của nó?

Việc này có nhiều nguyên nhân:

Do heo mẹ quá khát nước sau khi sanh con. Do khát nên khi liếm khô lông heo con, heo mẹ liếm đi liếm lại

cho đỡ cơn khát khiến da non heo con bị rách toạc ra, và máu thịt heo con vô tình đã là thứ ngon miệng cho heo mẹ giải khát. Trường hợp này ta thường thấy ở loài thỏ và loài chuột, chúng thường ăn con sơ sinh của chúng khi con còn ướt nhẹp chất nhờn. Một nguyên nhân khác cũng thường gặp là trong thời gian mang thai, heo nái ăn thiếu đạm động vật và chất khoáng nên... gặp thịt là nó quá thèm! Kế đó là những heo nái già gặp lúc đẻ khó, quá đau đớn và mệt trở nên bất tỉnh, rượt cắn người quen đỡ đẻ cho nó và sẵn sàng cắn chết con của nó.

Đa số heo nái đều thương con, ham con, chỉ có số ít mới ăn con của chúng mà thôi. Nhưng, không phải những heo nái nào có tật ăn con là nên loại bỏ cả đâu. Hãy cố tìm hiểu xem nguyên nhân nào đã khiến chúng có tật xấu đó. Nếu thời gian mang thai nó bị ăn thiếu thốn chất đạm và khoáng trầm trọng, hay đẻ xong mà thiếu nước uống để giải khát thì lỗi đó một phần do ở người nuôi.

Còn tại sao heo sơ sinh thường bị mẹ đè chết?

Trường hợp này cũng thường xảy ra, nguyên nhân là do heo mẹ đẻ xong quá mệt (do đẻ khó...) nên lăn ra ngủ, đến nỗi đè lên con mà không hay biết. Cũng có thể do thân xác heo mẹ quá to, xoay trở chậm chạp, nặng nề nên mới vụng về nằm đè lên heo con. Trong khi đó, đa số heo sơ sinh đều khờ khạo, đi còn không vững thì làm sao biết cách tránh né.

Có một việc cần theo dõi nữa là heo mẹ mới sanh con được mấy ngày mà đã có hiện tượng lên giống. Những người mới nuôi heo nái lần đầu thường cho đây là chuyện

bất thường nên không biết phải giải quyết ra sao cho đúng. Có nhiều heo nái mới sanh con được ba bốn ngày đã có hiện tượng lên giống, do nó sung sức. Nếu gieo tinh nhân tạo hoặc dẫn heo nọc đến phối giống ngay thì tỷ lệ đậu thai rất cao. Thế nhưng, lúc này nái đang nuôi đàn con mọn, nên ít ai cho nó phối giống, mà chờ một hai chu kỳ sau.

PHƯƠNG PHÁP NUÔI HEO CON

Heo con lần lượt ra đời con trước cách con sau nhanh lắm cũng từ 10 đến 15 phút. Khi con trước vừa lọt lòng mẹ, người có nhiệm vụ đỡ đẻ cho heo liền nhanh tay “rước” lấy rồi dùng giẻ sạch móc hết bợn nhớt trong miệng, lau sạch mũi, mắt và khắp thân mình nó. Sau đó, cắt rốn và buộc rồi khử trùng cuống rốn, trước khi để tạm vào thùng các tông có lót rơm khô cho heo con nằm ấm áp.

Công việc tuy không nhiều, nhưng phải làm liền tay mới kịp, vì còn phải kịp giờ chăm sóc cho con heo ra kế tiếp. Đó là chưa nói gặp trường hợp heo con sinh ra bị ngộp, công việc cứu chữa làm mất nhiều thì giờ nên thêm bất cập và vất vả hơn.

- *Xử lý bầy heo con:* Số heo con mỗi lứa không đồng đều nhau, ít là vài ba con, và nhiều có thể vượt quá 15 con. Nếu số con quá ít thì chắc không ai ham, nhưng nếu

quá nhiều cũng không phải là điều mừng. Vì mọi người đều biết một con heo mẹ, sữa tốt cũng chỉ có khả năng nuôi tốt được từ 8 đến 12 heo con mà thôi. Nếu ai nghĩ rằng heo mẹ có 16 vú thì nuôi được 16 heo con là lắm, vì trong số 16 vú đó biết đâu lại có một số vú lép hay tiết sữa không nhiều!

Vì vậy, cách tốt nhất là nên dứt khoát loại bỏ ngay từ đầu những heo con đèo đẹt. Còn số lượng heo con thừa ra, nếu có sẵn bầy khác (ít con) thì san sốt ra nhờ nuôi vú.

- *Cho heo sơ sinh bú sữa đầu:* Chờ cho heo mẹ nằm nghỉ vài giờ cho lại sức, ta thả bầy heo sơ sinh đến cạnh heo mẹ để chúng được bú sữa đầu. Trong sữa đầu của heo mẹ ngoài lượng đạm cao khoảng 6%, còn chứa chất kháng thể có tác dụng giúp heo con với cơ thể yếu đuối chống được nhiều thứ bệnh tật, trong đó có cả các bệnh truyền nhiễm. Sữa đầu thường có đến ba bốn ngày mới hết. Cho heo con bú được nhiều sữa đầu sẽ có lợi cho cả heo mẹ và con của nó. Mẹ tránh được bệnh viêm vú, còn con có nhiều sức đề kháng để chống chọi được tật bệnh.

- *Tập cho heo con bú mẹ:* Theo luật sinh tồn, heo con vừa lọt lòng mẹ tuy còn khờ khạo, đi đứng chưa vững vàng nhưng đã biết hướng về vú mẹ để bú. Điều đó cho thấy, heo con vừa ra đời đã biết đói bụng, và biết cách tìm đến vú mẹ để thoả mãn cơn đói đang dày vò nó. Thế nhưng, bên cạnh những con mạnh và khôn đó, trong bầy cũng có một số heo quá khờ khạo, đến nỗi không biết cách ngậm vú để bú ra sao. Với những heo con quá khờ này, những ngày đầu ta phải tập cho nó bú mẹ bằng cách dùng tay bóp miệng hở lớn ra rồi ấn miệng nó vào núm vú heo mẹ, kể đó nặn sữa để nó liếm láp cho quen mùi vị sữa, rồi tập bú dần dần. Trời sinh

heo con có thói quen lạ lùng, mỗi con từ đầu hể bú vú nào thì từ đó cứ tiếp tục bú mãi cái vú đó.

Trong tuần tuổi đầu, nên tập heo con bú cũ, cách khoảng 2 giờ một cũ. Sau cũ bú đó, ta bắt hết bầy để riêng, điều này có cái lợi là tránh bị mẹ nằm đè khi heo con còn khờ và yếu. Sau một tuần nếu thấy heo con đã lanh lợi thì nên cho chúng sống chung với heo mẹ.

Trong thời gian được một tuần tuổi này, ta nên chích chất sắt cho heo con với thuốc Fedextran với liều lượng 200mg, và sau đó vài tuần chích tiếp một liều nữa như vậy heo con mới khỏi bị bệnh thiếu máu. Nếu thiếu máu, niêm mạc mắt tái nhợt, và heo tiêu chảy với phân trắng.

Được vài ba tuần tuổi, khi chạy nhảy vững vàng ta nên cho heo con ra sân nắng với heo mẹ để chúng có cơ hội vận động dưới nắng sáng để tự tạo Vitamine D3, đồng thời tập ủ đất, ăn cỏ để cơ thể được tăng cường thêm khoáng chất, khiến heo khỏe mạnh hơn, năng động hơn.

- *Nên tập cho heo con ăn sớm:* Heo con được vài tuần tuổi đã biết đến máng liếm láp thức ăn của heo mẹ. Đây là thời điểm nên tập ăn cho heo con. Vì rằng, chúng càng lớn thì bú càng nhiều, trong khi đó lượng sữa của heo mẹ tiết ra càng ngày lại càng sụt giảm. Vì vậy, tập độ một tuần cho heo con ăn rành, ta nuôi cách ly chúng với heo mẹ, và từ đó chỉ lừa sang chuồng heo mẹ cho bú cũ mà thôi. Số cũ bú càng về sau càng bị hạn chế bớt lại. Thay vì trước đây mỗi ngày bú đến bảy, tám cũ, thì nay rút xuống còn bốn, năm cũ, rồi vài cũ mà thôi.

Thức ăn dành cho heo con cần được nấu chín để heo ăn dễ tiêu. Nên nấu bữa nào cho ăn bữa ấy, tránh cho

ăn thức ăn đã thiu thối. Thức ăn của chúng gồm bột bắp, gạo lức nấu thật nhừ, sau đó trộn thêm sữa bột (loại không kem). Khi chúng biết ăn rành, ta mới tập ăn cám hỗn hợp, rau tươi.

Mấy tuần tuổi mới dứt sữa heo con?

Theo cách nuôi trước đây, heo con đủ 8 tuần tuổi mới dứt sữa và “phá bầy”, vì nghĩ rằng đến tuổi này heo mới đủ cứng cáp, khôn lanh, tự sống được. Thế nhưng, theo cách nuôi heo công nghiệp ngày nay thì heo được 6 tuần tuổi đã dứt sữa, vì có những điều lợi sau đây:

- Lẽ bầy heo con càng sớm càng tránh được sự hao hụt do heo bị mẹ đè chết, nếu không cũng bị thương tật.

- Heo mẹ đẻ được 6 tuần lễ, mức sữa lên đến đỉnh điểm và từ đây mức sữa bắt đầu giảm sút dần. Vì vậy nếu tiếp tục cho heo con bú thêm vài tuần nữa, heo con sẽ không đủ sữa để bú, lại gây cho heo mẹ bị còm cõi thêm.

- Lẽ bầy sớm heo con sẽ biết ăn rành sớm và tăng trọng nhanh hơn, lớn đồng đều hơn. Heo con sẽ được nuôi với khẩu phần ăn đặc biệt đầy đủ dưỡng chất hơn, trong khi sữa mẹ không cung cấp đủ dưỡng chất đúng theo nhu cầu đòi hỏi của heo con.

- Nhờ lẽ bầy sớm mà heo mẹ mới có thời gian để hồi phục sức khỏe hầu kịp thời lên giống chuẩn bị để lứa sau.

Từ hai tháng tuổi, heo con đã có vóc dáng khá to, trên 18kg đối với giống Yorkshire large White; 15kg với giống heo Berkshire; trên 16kg đối với heo Landrace. Với tuổi này chúng rất dễ nuôi, chóng lớn, công chăm sóc không nhiều như trước đây nữa.

Trong 2 tháng tuổi đầu đời, phải chích thuốc ngừa các bệnh truyền nhiễm cho heo con, theo lịch trình như sau:

- Ngừa dịch tả: lúc heo tròn tháng tuổi.
- Ngừa tụ huyết trùng: lúc heo con được 40 ngày tuổi.
- Ngừa phó thương hàn: lúc heo con được 6 tuần tuổi.
- Uống thuốc sổ lãi: lúc heo tròn 2 tháng tuổi.

Khoảng 20 ngày sau, chích ngừa lại lần 2 các bệnh trên.

PHƯƠNG PHÁP NUÔI HEO THỊT

Theo cách nuôi heo thịt trước đây hàng trăm năm của ông bà ta xưa, thì kết quả chỉ mong “lấy công làm lời” là đủ mừng. Nuôi heo mà coi như tiền bỏ ống, được đồng nào hay đồng ấy.

Nuôi mà không cần chọn giống; loại heo đèo đẹt, thương tật cũng nuôi. Đã thế, tối bữa có gì cho heo ăn nấy, miễn sao đỡ tốn là mừng, dù có mất nhiều thời gian cũng mặc. Cách nuôi heo như vậy bảo sao lắm khi bị lỗ!

Ngày nay, nuôi heo thịt dễ dàng đạt được mức lời không thua gì nuôi heo nái, đồng vốn lại xoay nhanh. Đó là nhờ vào những tính toán khôn khéo sau đây:

- *Nuôi heo hướng nạc*: Ngày nay heo hướng nạc được thị trường khắp nơi đặc biệt ưa chuộng, lại bán được giá cao. Các giống heo hướng nạc được chọn nuôi khắp thế giới hiện nay, gồm những giống tốt mà chúng ta đã và

đang nuôi hơn nửa thế kỷ nay, như heo Yorkshire large White, Yorkshire middle White, Duroc, Berkshire, Hampshire, Landrace...

- *Chọn heo nuôi thịt:* Heo nuôi thịt là heo không đạt chuẩn để giống, trong đó đa số là heo đực. Những con heo này được chọn nuôi thịt từ lúc vừa lẻ bầy. Kể đó là những heo giống phải loại thải nửa chừng do sinh sản kém, như nọc phối nái ít đậu thai, như nái bị bệnh đường sinh dục hoặc có tính sát con, ít sữa, hoặc nuôi con quá vụng về... Những heo nọc già, và heo nái không còn khả năng sinh sản cũng loại ra nuôi thịt.

Như vậy, dù là heo tơ hay heo già cũng nuôi thịt được, miễn là chúng thuộc giống tốt và tất cả đều có sức khỏe tốt.

Trước khi nuôi thịt, những heo đực tơ đều được thiến khi chúng được 6 tuần tuổi. Heo nọc già cũng phải thiến trước khi nuôi vỗ béo bán thịt.

Riêng heo cái không cần phải thiến, vì với giống heo cao sản, chỉ cần nuôi đến 6 đến 7 tháng chúng đã có trọng lượng 100kg rồi, đạt chuẩn để xuất chuồng. Mà heo mới 6 đến 7 tháng thì đâu đã đến tuổi động dục, nếu thiến chỉ làm chậm sự phát triển của chúng mà thôi.

Thiến heo đem lại nhiều điều lợi như: heo trở nên thuần tánh, không phá phách, không giỡn, không cắn lộn nhau chí tử, nên nuôi nhốt chung vài mươi con trong một ngăn chuồng vừa đỡ công chăm sóc, lại vừa đỡ tốn mặt bằng. Điều lợi kế tiếp là thịt heo thiến có phẩm chất ngon hơn thịt heo bình thường, nhất là thịt heo đực thiến không có mùi hôi “đặc trưng” dù nấu nướng khéo đến đâu cũng không sao nuốt được! Điều lợi sau cùng là heo

thiến càng nuôi lâu ngày càng mập thêm, vì chúng chỉ biết có mỗi việc hết ăn lại ngủ để tăng trọng nhanh. Trong khi đó, heo không thiến thỉnh thoảng lại bỏ ăn bỏ uống vì động dục, và nuôi lớn đến một tuổi nào đó thì chững lại, nuôi thêm chỉ tốn kém thức ăn mà thôi!

- *Nuôi heo cùng lứa*: Nuôi heo thịt phải nuôi tập thể từ năm bảy con đến vài ba mươi con thì chúng mới tranh nhau ăn, nhờ đó mới mau tăng trọng và lớn đồng đều. Có điều nên chọn heo cùng lứa để nuôi chung với nhau, như vậy tránh được nạn con lớn hiếp con bé (gây thương tích cho nhau), con mạnh tranh hết thức ăn của con yếu khiến chúng lớn không đồng đều nhau.

Tất nhiên đã nuôi tập thể như vậy, dù là heo bằng kích cỡ với nhau, ta cũng phải đặt máng ăn trong chuồng cho đầy đủ để đến bữa con nào cũng có chỗ đứng ăn thoải mái cho đến lúc thật sự no nê.

- *Hạn chế việc vận động*: Nuôi heo thịt cần hạn chế việc vận động để bớt tiêu hao năng lượng, nhờ đó mà heo chóng tăng cân. Thế nhưng, điều đó không có nghĩa là lúc nào cũng nhốt chúng trong ngăn chuồng quá chật hẹp (mỗi con chỉ một thước vuông)? Nên cho heo thịt vận động ngoài sân nắng, nhờ đó mà sức khỏe của chúng tốt hơn. Có điều, vài ngày mới thả cho vận động một vài giờ mà thôi.

- *Thức ăn giàu dinh dưỡng*: Càng muốn rút ngắn thời gian nuôi dưỡng, ta càng cung cấp khẩu phần ăn cho heo thịt có nhiều chất dinh dưỡng hơn. Thức ăn phải có đủ chất đạm, chất bột đường, chất béo, khoáng chất và Vitamine. Vì rằng nhu cầu dinh dưỡng của heo thịt cũng không khác mấy với nhu cầu dinh dưỡng của heo giống.

- *Chế độ chăm sóc:* Nuôi heo thịt thường nuôi với mật độ cao nên chuồng nuôi phải thoáng mát mới tốt. Nên tắm chải cho heo để chúng được sạch sẽ, mát mẻ và tránh được các bệnh ngoài da. Hằng ngày cần xịt rửa chuồng nuôi nhiều lần để tránh hôi hám bẩn thỉu. Nên xổ lãi vào giai đoạn heo lẻ bầy và chích ngừa các bệnh truyền nhiễm như dịch tả, thương hàn như đã đề cập ở phần trên.

GIỮ VỆ SINH THỨC ĂN NƯỚC UỐNG

Người mình khi nói đến heo là liên tưởng ngay đến con vật phàm ăn và ăn quá nhiều. Vì vậy, trong dân gian mới có câu thành ngữ “Ăn như heo”, ám chỉ những người có nét ăn tục tằn, ngồi vào mâm chỉ biết cắm cúi ngồm ngoàm ăn mãi.

Cách ăn của heo không từ tốn, mà tấp từng miếng lớn nghe xoàm xoạp, ăn ngốn ngấu như bị kẻ khác đến tranh mất phần ăn. Do cách ăn sượng miệng đó làm vướng nhiều tật bệnh, và thường chết vì sở thích phàm ăn.

Câu nói “Bệnh tòng khẩu nhập” nếu dành cho heo thì thật là quá đúng. Những bệnh do ăn tạp này của heo, bệnh về đường tiêu hóa, thường bị xảy ra có khi đe dọa đến tính mạng, từ heo con đến heo già nhiều năm tuổi cũng thường gặp.

Nói đúng ra, với heo nuôi, bệnh vì ăn uống xảy đến cho nó, đa phần là do chủ nuôi đã vô tình hay cố ý cung cấp

cho chúng những thức ăn quá kém phẩm chất, và mang sẵn mầm độc hại... Để tránh việc vô tình đầu độc heo bệnh và chết một cách đáng tiếc, ta nên thường xuyên đề cao cảnh giác mỗi khi chọn lựa thức ăn nuôi heo:

- Cung cấp thức ăn có phẩm chất tốt: Dù nuôi heo thịt hay heo giống, ta cũng nên chọn loại thức ăn có phẩm chất tốt, mặc dầu phải trả giá cao hơn.

Thà tốn thêm ít tiền mua thức ăn tốt để heo được sống khỏe mạnh, mau tăng trọng còn hơn là phải tốn nhiều tiền cho thuốc men khi heo ngã bệnh, có khi còn cụt vốn vì heo bị chết do ăn phải thức ăn kém phẩm chất, rẻ tiền.

Đó là kinh nghiệm quý giá mà bất cứ người nuôi heo lâu năm nào cũng biết đến!

- Các loại bắp, đậu trước khi mua trữ phải phơi nhiều nắng thật khô rồi đổ vào lu, bảo quản kỹ ở nơi khô ráo, mát mẻ. Mỗi lần xay thành bột chỉ đủ dùng nuôi heo trong vòng một đôi tuần là nhiều. Bắp đậu nếu không biết cách bảo quản trong vài tháng đã bị mốc, bị mọt đục rỗng hết phần ruột bên trong thì không còn chất bổ dưỡng để nuôi heo nữa, nhất là Vitamine A. Loại bắp đậu bị mọt ăn này dù cho không cũng không lấy, đừng nói là bỏ tiền ra mua.

- Gạo lứt, tấm gạo có nhiều tinh bột heo ăn rất tốt, nhưng nếu đã bị mốc, bị sâu mọt đục khoét lâu ngày kết dính lại thành từng cục là thứ thực phẩm mất hết phẩm chất, nấu lên chỉ bốc mùi hôi mốc heo cũng không chịu ăn.

- Cám nhuyễn giàu chất bột đường, chứa Vitamine B1, nếu đó là cám còn mới, còn bốc mùi thơm. Cám nhuyễn để quá 2 tháng sẽ hôi dầu, dù cho heo ăn sống hay nấu chín cũng là thức ăn độc hại cho đường tiêu hóa.

- Củ khoai lang tây, và cả khoai lang ta dùng cho heo ăn rất tốt, nhưng phải là những củ chưa lên mầm.

- Củ khoai mì tươi cần phải lột vỏ bỏ, ngâm củ vào nước sạch một hai ngày (thay nước mới nhiều lần) rồi mới nấu chín cho heo ăn. Vỏ khoai mì cho heo ăn sống rất độc.

- Chỉ nên cho heo ăn bột cá lạt, thứ còn mới, khô, bốc mùi thơm. Độ mặn trong khẩu phần ăn của heo khoảng 5gr/1kg thức ăn là vừa, mặc dầu vẫn biết trong bột cá có chứa nhiều Vitamine B2 và B12. Hơn nữa cho heo ăn nhiều bột cá quá cũng không tốt, vì thịt có phảng phất mùi hôi tanh. Do đó, trước khi bán heo thịt độ vài tuần, ta nên ngưng cho ăn bột cá. Nhiều người nghĩ rằng càng cho heo ăn thức ăn mặn, chúng sẽ uống nước nhiều và nhờ đó mau lớn. Ý nghĩ này hoàn toàn không đúng.

- Bột thịt lượng đạm tiêu hóa và chất béo khá cao nhưng nếu bảo quản kém, nhất là để quá thời gian qui định cho phép cũng kém dinh dưỡng, không nên cho heo ăn.

- Khô bánh dầu nên dùng loại mới, còn khô và thơm. Khi khô bánh dầu đã mốc meo nên loại bỏ làm phân bón vì cho heo ăn dễ bị ngộ độc chết. Khô bánh dầu chỉ bảo quản nơi khô ráo mát mẻ trong thời gian 4 tháng trong mùa nắng và chỉ 2 tháng trong mùa mưa mà thôi.

Loại bỏ thức ăn chứa mầm độc: Những thức ăn dù sống hay chín đã quá cũ, đã bốc mùi hôi mốc, thậm chí đã thiu thúi, trong đó đã chứa sẵn mầm độc hại nếu vì tiếc của mà cứ cho heo ăn, là vô tình đầu độc chúng chết. Vì vậy, những thức ăn còn thừa của ngày hôm trước, hôm sau nếu đã bốc mùi thiu, ta nên dứt khoát đổ bỏ.

Cho ăn rau cỏ tươi non và sạch sẽ: Heo mọi lúc tuổi đều thích ăn các loại rau cỏ tươi. Trong rau cỏ tươi, thành phần đạm thực vật, chất bột đường, chất xơ và Vitamine, nhất là Vitamine C khá cao, vì vậy cho heo ăn nhiều rau cỏ tươi rất tốt.

Heo không phải chỉ ăn có hai loại rau lang và rau muống, mà chúng còn ăn được vài ba chục loại rau cỏ khác, trong đó có nhiều giống cỏ cao sản như cỏ voi, cỏ ruzi và các giống cỏ họ đậu.

Rau cỏ nuôi heo cần phải tươi, non và được rửa kỹ với thuốc tím trước khi cho ăn. Rau cỏ tự trồng trong vườn nhà không sợ bị ngộ độc vì thuốc bảo vệ thực vật, nhưng cũng phải rửa thật sạch trước khi cho heo ăn. Nếu rau cỏ thu cắt từ bên ngoài, nên tránh xa vùng có khu công nghiệp, các nhà máy hóa chất, những vùng trồng tia hoa màu cây trái thường xuyên phun xịt thuốc bảo vệ mùa màng. Rau cỏ mua tại chợ nên chọn thứ tươi ngon, không héo úa, về nhà cũng phải rửa kỹ bằng thuốc tím mới yên bụng cho heo ăn. Rau có thể để sống, hoặc xắt khúc nấu chín với bắp, tấm rồi cho heo ăn cũng tốt.

Vệ sinh nước uống: Nước dành cho heo uống hằng ngày phải là nước ngọt và sạch. Đó là thứ nước dành cho người uống. Nước không cần phải nấu chín, dù là để nuôi heo con. Những chuồng heo chưa có vòi nước tự động mà cho heo uống bằng máng xi măng, thì mỗi ngày nên thay nước mới nhiều lần, và ít nhất ngày một lần nên cọ rửa máng cho sạch sẽ.

Tuy là máng nước riêng, nhưng mỗi lần heo thọc mõm vào uống, nhất là sau mỗi bữa ăn, thức ăn thừa dính ở quanh mép sẽ lắng đọng lại thành lớp dưới đáy

máng để làm cho nước bốc mùi chua, hôi, uống vào chỉ gây ngộ độc cho heo.

Tóm lại, nuôi heo, khâu thức ăn nước uống cần phải chọn loại có phẩm chất tốt, mới, tươi ngon, và càng chế biến sạch sẽ, hợp vệ sinh là cách giúp heo sinh trưởng tốt, mau tăng trọng, tránh được nhiều bệnh tật về đường ruột.

VỆ SINH CHUÔNG TRẠI

Chuông heo nói riêng, và toàn khu vực chuông trại nuôi heo nói chung, nếu không được thường xuyên quét dọn, xịt rửa và tẩy trùng khắp mọi chốn, mọi nơi thì rất dơ bẩn và hôi thúi gấp hàng trăm lần chuông trâu, chuông bò, đến gần không sao chịu nổi!

Thế nhưng, như mọi người đều biết, bản thân con heo không thích ở dơ: chúng thích nằm chỗ cao ráo, sạch sẽ, và nhất là biết phóng uest có nơi, có chỗ. Nuôi nhốt trong chuông, heo chỉ phóng uest vào một góc chuông nhất định, những góc còn lại sạch sẽ là nơi nằm của nó. Nuôi heo thả rong, mặc dầu nó vẫn ra vô trong nhà, nhưng khi cần phóng uest thì lại chạy ra vườn, ra sân. Vì vậy, câu nói “ở dơ như heo” có lẽ oan cho loài gia súc này.

- *Chuông trại làm đúng kỹ thuật để giữ vệ sinh chu đáo: Chuông heo mà làm xa nhà ở, cách xa khu vực dân cư sinh sống, lại là ở vùng đất cao ráo, chung quanh có*

tạo mương rãnh thoát nước dễ dàng, lại có hố phân thì việc giữ vệ sinh vừa dễ dàng lại không đòi hỏi tốn nhiều công sức và thời gian.

Vì chuồng heo xa khu vực dân cư sinh sống nên khu vực người ở không bị ô nhiễm.

Vì nền chuồng trại cao ráo, chung quanh lại có hệ thống mương rãnh nên nước rửa chuồng, tắm heo không bị ứ đọng mất vệ sinh. Và cũng nhờ đó mà chuồng trại sạch sẽ, chuột bọ bên ngoài không có lý do để lai vãng đến. Và cũng nhờ đó mà ngăn ngừa được các bệnh truyền nhiễm đến với heo, do chuột bọ và ruồi muỗi là tác nhân gây bệnh.

- *Cập nhật hóa công việc làm vệ sinh chuồng heo:* Công việc quét dọn để chuồng heo được sạch sẽ là việc phải lo chu đáo mỗi ngày. Có như vậy chuồng mới không hôi hám, heo được sống trong môi trường sạch sẽ, tránh được các bệnh ngoài da như ghẻ ngứa, xà mâu còn gọi là bệnh lác (Teigne) và bệnh chí rận. Nhờ đó mà heo được ăn ngon ngủ yên mau tăng trọng.

Để giữ chuồng heo lúc nào cũng sạch sẽ, ta phải làm những công việc sau đây:

- Đón nhiều nắng sáng: Mỗi buổi sáng, nên mở rộng cửa để đón nhận ánh nắng sớm chiếu rọi thẳng vào chuồng để chuồng được khô ráo, ấm áp. Và cũng nhờ tia cực tím của nắng sáng mà heo hấp thu được Vitamine D3 giúp khung xương cứng cáp hơn, thân mình khỏe khoắn sống năng động hơn.

- Tắm heo buổi sáng kết hợp với việc xịt rửa chuồng: Buổi sáng, sau khi cho heo ăn xong, ta liền tắm heo cho sạch sẽ, nếu cần thì tắm chải bằng xà bông đối với những

heo thân mình lấm lem bẩn thỉu. Sau đó, cọ rửa máng ăn, máng uống và xịt rửa kỹ nền chuồng, vách chuồng.

- Tập cho heo biết cách ở sạch: Không phải bất cứ con heo nào cũng biết phóng uest có nơi có chỗ nhất định, vì có những con tiêu tiểu mọi chỗ mọi nơi trong ngăn chuồng chật hẹp của nó. Nếu để tình trạng này kéo dài thì chuồng lúc nào cũng hôi hám, bẩn thỉu, và chính con heo đó đúng là “ở dơ như heo” chẳng ai dám đến gần.

Đối với những con heo xấu nết này, ta nên tập cho chúng biết cách phóng uest có nơi nhất định. Việc này không có gì khó khăn lắm, nhưng cũng phải tốn công “dạy dỗ” ít nhất cũng vài ba ngày mới xong. Bước đầu, ta chịu khó gom hết các bãi phân của nó vào một góc chuồng nào ta thấy thuận tiện cho việc làm vệ sinh. Từ đó, một lần heo có cử chỉ sắp đi tiêu, đi tiểu, ta liền dùng một cái roi ra uy để xua đuổi nó đến chỗ có đồng phân, và cương quyết không cho nó rời xa chỗ ấy. Thế là heo sẽ phóng uest lên đồng phân sẵn có đó.

Việc dồn đuổi này nên lập đi lập lại nhiều lần trong ngày, và trong nhiều ngày, như vậy là tập cho con đó có thói quen phóng uest đúng chỗ nhất định. Nhờ đó mà ta đỡ công quét dọn mà chuồng lúc nào cũng sạch sẽ, giúp heo sống khỏe mạnh.

- Xịt rửa chuồng nhiều lần trong ngày: Heo chỉ cần tắm một lần trong ngày, nhưng công việc hốt phân và xịt rửa chuồng trại thường phải làm nhiều lần trong ngày: ít ra cũng hai lần, sáng và chiều sau mỗi bữa cho heo ăn.

- Sát trùng chuồng trại theo định kỳ: Tùy vào số lượng heo nuôi nhiều hay ít, tùy vào khu vực chuồng trại

rộng hay hẹp mà ta vạch ra kế hoạch tổng vệ sinh chuồng trại theo từng quý hay vài quý một lần.

Tổng vệ sinh chuồng trại là tổng vệ sinh toàn khu vực nuôi, bên trong cũng như bên ngoài. Bên trong thì phải sát trùng tất cả các ngăn chuồng bằng cách cọ rửa sạch sẽ mọi chỗ mọi nơi, từ nền chuồng đến vách ngăn bằng nước xà bông hoặc các loại thuốc sát trùng có bán nhiều ngoài thị trường, như vậy mới tận diệt được các mầm bệnh. Còn bên ngoài thì ngoài việc khai thông mương rãnh còn khai quang hết cây tạp, cỏ dại, đốt sạch rác rến quanh khu vực chuồng trại nuôi heo.

Tóm lại, vệ sinh chuồng trại nuôi heo là việc làm khó nhọc, thậm chí còn dơ bẩn. Vì vậy, đòi hỏi người phụ trách phải có tinh thần trách nhiệm cao, từ đó mới tạo được tính đam mê công việc. Dù vất vả, ta cũng không nên rượt đuổi, đánh đập, nạt nộ khiến heo phải hoảng hốt rồi bị thương tích như sái chân, lợi giò hoặc sẩy thai... hậu quả thật là tai hại!

CHĂM SÓC

Nuôi heo, nếu nuôi số lượng ít, chỉ đôi ba con thì công chăm sóc không nhiều, còn nuôi với số lượng từ vài ba chục con đến một vài trăm con thì phải cần có nhiều người vừa có sức khỏe tốt, vừa có nhiều kinh nghiệm mới đảm trách nổi.

Việc chăm sóc chuồng trại nuôi heo lớn, công việc rất nhiều khê: có việc làm theo giờ giấc đã định sẵn, nhưng cũng có những việc đột xuất bất thần xảy ra không những ban ngày mà cả trong đêm hôm, vì vậy lúc nào cũng phải có những người có kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn cao túc trực để xử lý công việc đem lại kết quả tốt nhất. Những việc xảy ra có tính đột xuất thường rơi vào trường hợp heo đẻ hoặc heo bệnh là nhiều nhất. Tuy vậy, cũng có lúc mọi người được nhàn rỗi để nghỉ ngơi. Cá khu vực chuồng trại có lúc im ỏi vì tiếng heo kêu, vì tiếng người gọi nhau ới ới, nhưng cũng có lúc yên tĩnh lạ thường, đó là lúc sau giờ ăn, chuồng nào heo cũng đồng loạt lăn kênh ra ngủ.

Trong việc chăm sóc cho heo, có những việc thường làm như sau:

- *Cho heo ăn đúng giờ*: Heo thường được ăn ngày ba bữa: sáng, trưa và chiều. Nên tập cho heo có thói quen ăn đúng giờ, vì sau bữa ăn của heo, ta còn phải làm nhiều công việc khác. Chẳng hạn sau khi heo ăn xong là phải quay sang rửa máng ăn rồi quét rửa chuồng cho sạch sẽ... Công việc đó, sáng, trưa, chiều đều không khác gì nhau.

Tập heo ăn đúng bữa có điều lợi là giúp heo ăn uống điều độ: cứ đến gần giờ ăn thì cơn đói bắt đầu cồn cào, vì vậy vào bữa là ăn thật no nê, sau đó là lăn đùng ra ngủ. Do tập ăn đúng giờ nên đến bữa chậm cho ăn, heo sẽ đồng loạt to mồm la hét thật xấu hổ với xóm giềng! Đúng là heo đói một bữa bằng người đói cả năm!

- *Chăm sóc heo nái đẻ*: Nếu trong chuồng có một heo nái chuyển bụng đẻ thì công chăm sóc không có gì đáng kể, mặc dầu cũng không tránh được sự lo lắng. Nhưng, nếu trong trại heo có nhiều nái đẻ cùng một thời điểm, hoặc cứ luân phiên từ con này đến con khác rặn đẻ suốt đêm, nhất là trong số đó có nái đẻ khó, thì việc chăm sóc phải nói là hệt hơi! Người có nhiệm vụ đỡ đẻ cho heo phải là người có nhiều kinh nghiệm, có "tay nghề" cao mới đảm trách nổi. Vì như ta đã biết, có nhiều heo nái sinh đẻ bình thường, gần như không cần người giúp đỡ. Nhưng, cũng có nhiều heo nái đẻ khó, do một sự cố nào đó tác động trong thời gian thai nghén, chẳng hạn như bị trượt té, hoặc thai quá to, hay mẹ ăn uống thiếu bổ dưỡng... khiến con đẻ ngược thay vì đẻ xuôi bình thường, hoặc thai quá to trong khi heo mẹ yếu sức không tài nào rặn nổi. Trong trường hợp này, công việc đỡ đẻ cho heo

được “mẹ tròn con vuông” quả là việc cực kỳ khó khăn, tốn nhiều công sức và thời gian. Đó là chưa nói đến việc tốn công chăm lo cho heo mẹ chóng được hồi sức sau ngày sinh đẻ của nó.

- *Chăm sóc heo con*: Chỉ có một số ít heo con khi vừa lọt lòng mẹ là khỏe mạnh, khôn lanh, biết tìm đến vú mẹ để bú mớm. Những con heo có sức vóc này rất dễ nuôi. Số heo còn lại trong bầy sức vóc yếu đuối hơn, khôn lanh không bằng, nếu không bỏ công chăm sóc cho chúng chu đáo trong vài ba tuần tuổi đầu, e rằng chúng “lót ổ” khá nhiều. Chăm sóc heo con chẳng khác gì chăm sóc con mọn: nào lo úm cho chúng được ấm áp, nào lo tập cho chúng biết bú mẹ no nê, nào là thường xuyên tới lui theo dõi sức khỏe của chúng... Cho đến khi nào lũ heo con biết ăn rành thì lúc đó việc chăm sóc mới nhẹ được chút ít.

- *Rửa chuồng và tắm heo*: Chuồng heo vốn chật hẹp, hàng ngày heo vừa ăn đồ vừa phóng uest đó nên việc vệ sinh sạch sẽ chuồng trại bao giờ cũng được đặt lên hàng đầu. Mà muốn được như vậy thì việc xịt rửa chuồng và tắm chải cho heo không những phải cập nhật hóa mà còn phải làm nhiều lần trong ngày. Tắm heo thì chỉ tắm một lần trong ngày, nhưng hốt phân và xịt rửa chuồng ít lắm cũng tốn công sức ba bốn lần mới tạm ổn. Chuồng trại càng được giữ gìn sạch sẽ thường xuyên thì sức khỏe của heo càng được bảo vệ tốt.

- *Chăm lo bảo vệ sức khỏe cho heo*: Con heo tuy bề ngoài trông mập mạp, nhưng lại là con vật bị vướng nhiều tật bệnh. Heo có thể khỏe mạnh lanh lợi buổi sáng nhưng lại dễ dàng ngã bệnh ngay buổi chiều. Có trường hợp tưởng là bệnh nhẹ, nhưng trở nặng sau đó không bao lâu. Có những bệnh truyền nhiễm mới đầu

chỉ một vài con mắc phải, nhưng chỉ đầu hôm sớm mai cả chuồng, cả trại hằng trăm con nhất loạt ngã ra như rạ! Do đó việc chăm lo bảo vệ sức khoẻ cho heo là việc quan trọng, cấp thiết, không ai dám coi thường. Vì vậy người có trách nhiệm trong khâu này đòi hỏi phải có trách nhiệm cao, và nếu không là bác sĩ thú y thì cũng phải am tường về bệnh lý, về thuốc men, về cách sơ cứu heo bệnh trước khi cần đến sự trợ giúp của thú y sĩ. Công việc đó gồm có cách tìm biết thân nhiệt của heo bệnh, cách cho heo uống thuốc, cách chích thuốc cho heo, kể cả cách vận chuyển heo bệnh từ nơi này sang nơi khác được an toàn.

PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH CHO HEO

Con heo tuy to xác, nhìn bề ngoài trông mập mạp, nhưng lại vướng nhiều thứ tật bệnh hơn các giống vật khác.

Có con buổi sáng còn khỏe mạnh, lanh lợi, nhưng đến trưa đã chê cám, cả mình nóng ran nằm mẹp một chỗ! Có nơi cả chuồng heo mấy chục con đang mạnh khỏe, sắp hết tiền triệu đến nơi, tự nhiên giờ trước giờ sau đã lăn đùng ra tất cả. Thế là bao nhiêu vốn liếng đội nón ra đi!

Cái cảnh heo đang khỏe mạnh rồi tự nhiên ngã bệnh thình lình là chuyện thường thấy, thường gặp mọi lúc, mọi nơi nên nhiều người mới “tin” chuyện người này “có tay nuôi” và người khi “không có tay nuôi” heo tưởng chừng y như “định mệnh” vậy!

Thật ra heo bị bệnh, phần “lỗi” đa phần là do ở người nuôi:

- Thứ nhất là do chuồng trại thiết kế không đúng kỹ

thuật, hoặc không lo giữ gìn vệ sinh chu đáo, như vậy chẳng khác nào rước “ma bệnh” vào nhà!

- Thứ hai, nuôi heo mà cho ăn uống thiếu chất bổ dưỡng, các thành phần căn bản trong khẩu phần ăn thiếu hụt lâu ngày khiến heo sinh trưởng kém, phát triển chậm, không đủ sức đề kháng trước mọi bệnh tật đến với nó.

- Thứ ba, không lo chích ngừa cho heo đúng định kỳ những bệnh truyền nhiễm như bệnh dịch tả, bệnh tụ huyết trùng.

- Thứ tư, khi phát giác trong chuồng có heo bị bệnh (như bệnh lở mồm long móng chẳng hạn) không lo cảnh giác cách ly heo bệnh ra khỏi heo khoẻ để chữa trị kịp thời, đến khi bệnh lây lan sang cả bầy thì làm sao trở tay cho kịp!

- Thứ năm, chăm sóc heo mà lúc nào cũng nổi hứng “thượng cẳng chân, hạ cẳng tay” rượt đuổi, đánh đập không thương tiếc, bảo sao heo không sái chân, lợi giò, sẩy thai.

Đấy, làm tốt được những việc vừa nêu là cách phòng ngừa bệnh cho heo một cách hoàn hảo. Đó là việc chắc chắn ai ai cũng biết, nhưng thực hiện tốt thì chỉ một số ít người!

Cổ nhân đã dạy: “Phòng bệnh tốt hơn chữa bệnh”. Chờ đến khi gặp bệnh mới lo chữa thì vừa tốn nhiều tiền, vừa tốn công sức, mà kết quả chưa chắc đã đúng ý mong mỏi của mình! May một điều là thuốc dành cho loài vật nói chung và heo nói riêng thường rẻ hơn thuốc dành cho người.

BỆNH DỊCH TẢ HEO

Bệnh dịch tả heo là bệnh truyền nhiễm do virút Suipestifer gây ra cho heo mọi lứa tuổi. Bệnh lây lan rất nhanh, lây trực tiếp từ heo bệnh sang heo mạnh sống chung chuồng với nhau qua thức ăn nước uống đã có sẵn mầm bệnh. Rồi từ đó bệnh lây lan sang các chuồng lân cận, các trại heo quanh vùng. Bệnh được truyền qua ruồi muỗi, chuột mèo, và cả người chăm sóc truyền từ nơi này sang nơi khác.

Nếu không biết cách phòng ngừa và chữa trị kịp thời, heo bệnh có thể chết cả trăm phần trăm trong vòng 5 đến 7 ngày mà thôi.

Heo bị bệnh nhiệt độ lên cao đến 41°C.

Khởi đầu heo ăn ít rồi bỏ ăn, nhưng uống nhiều nước. Mắt đỏ, nhiều ghèn, nước mũi chảy ròng ròng.

Xuất hiện nhiều mụn đỏ lấm tấm trước chỉ nhỏ bằng đầu cây kim gút sau to dần bằng mút dứa và nhiều dần. Mụn đỏ này xuất hiện ở vành tai, vùng bụng đục khoét sâu hết lớp da.

Heo bại chân, nằm một chỗ, thỉnh thoảng bị co giật ở chân sau.

Heo nái sảy thai.

Mổ heo bệnh chết vì dịch tả ta thấy các hiện tượng sau đây:

- Ruột non xuất huyết.
- Ruột già bị loét.
- Thận bị xuất huyết, nổi mụn lấm tấm đỏ cả trong lẫn ngoài.

- Lá lách cũng bị hiện tượng xuất huyết.
- Bàn quang lấm tẩm nhiều mụn đỏ.

Cách phòng và chữa bệnh:

Trước hết phải cách ly heo bệnh xa heo mạnh để chữa trị và tránh bệnh lây lan. Kế đó là sát trùng khắp khu vực chuồng trại. Những heo chết vì bệnh này phải đem xác chôn dưới đất sâu và phủ 1 lớp dày vôi sống.

Đến nay, trên thị trường vẫn chưa có bán loại thuốc đặc trị bệnh này, vì vậy chỉ có heo mới chớm bệnh may ra mới chữa khỏi bằng thuốc tự sinh liều mạnh:

- Chích Penicilline 100.000 đơn vị cho heo dưới 40kg và 1.000.000 đơn vị cho heo lớn.
- Chích Terramycine liều 1cc cho heo con, liều 2cc cho heo lứa và dưới 10cc cho heo lớn từ 100kg trở lên.
- Chích thuốc trợ lực Vitamine C, liều lượng 2cc cho heo nhỏ và 5cc cho heo lớn.
- Chích Vitamine B12, liều 2cc cho heo nhỏ và 5cc cho heo lớn.

Những thuốc trên chích nhiều ngày liên tiếp cho đến khi biết chắc là heo đã hết bệnh. Với heo mạnh nuôi cùng chuồng hay nuôi quanh khu vực có heo bệnh cũng nên chích ngừa thuốc trị dịch tả heo.

Bệnh dịch tả heo có thể ngừa trước được bằng thuốc ngừa dịch tả heo, chích đúng định kỳ cho heo con từ 6 tuần tuổi trở đi.

BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG

Bệnh tụ huyết trùng còn gọi là bệnh toi của heo, là bệnh truyền nhiễm có mức độ tác hại lớn khiến cho heo

chết hàng loạt, nguy hiểm thứ nhì sau bệnh dịch tả. Bệnh này do vi trùng Pasteurella gây ra. Vi trùng này sống trong đất, trong nước, trong không khí, vì vậy bệnh mới lây lan qua máng ăn, máng uống, qua phân, nước tiểu có chứa sẵn vi trùng gây bệnh, lây qua đường hô hấp và qua cả vết trầy xước ngoài da.

Bệnh tụ huyết trùng xảy ra dưới ba dạng: nặng, nhẹ và kinh niên.

Ở dạng nặng:

Vi trùng Pasteurella xâm nhập vào máu nên lan truyền nhanh chóng khắp cơ thể khiến heo chết rất nhanh sau 5 đến 6 giờ vương bệnh. Heo có những triệu chứng sau đây:

- Thân nhiệt trên 40°C. Heo bỏ ăn.
- Niêm mạc mắt mũi môi miệng đều tụ máu bầm và chảy nước mắt, nước mũi, nước dãi liên tục.
- Phù cổ, sưng cuống họng.
- Phổi tụ huyết, cuống phổi có nhiều đàm, khiến thở mạnh và thở khó khăn.
- Cổ nổi hạch, heo cứng hàm và chết.

Ở dạng nhẹ:

- Thân nhiệt 40°C, heo bỏ ăn.
- Sưng phổi, phổi bầm tím, đàm nhiều làm nghẹt khí quản khiến heo khó thở.
- Màng bọc tim trương nước vàng.
- Heo ho nhiều.
- Vùng bụng nổi nhiều mụn đỏ.

Bị bệnh dạng nhẹ này, heo sẽ chết sau ba bốn ngày.

Ở dạng kinh niên:

- Phổi sưng và mưng mủ.
- Heo chỉ sốt nhẹ nên ăn được chút ít thức ăn.
- Tiêu chảy nhiều nên thân mau gầy tọp.
- Sưng khớp xương, khớp xương có mủ nên heo nằm vùi một chỗ và chết dần.

Cách phòng và chữa bệnh:

Bệnh tụ huyết trùng có thuốc chủng ngừa, thuốc có hiệu nghiệm trong 6 tháng. Như vậy đầu mùa mưa và cuối mùa mưa đã chích ngừa thì có nhiều hy vọng heo sẽ thoát được căn bệnh quái ác này.

Với heo bị bệnh, nên dùng thuốc trụ sinh để chích như Penicilline, Streptomycine, Tetramycine... Cần phải cứu chữa kịp thời, vì khi đã bị bệnh toi heo sẽ chết rất nhanh, và chết hàng loạt, lan truyền cả một vùng rộng lớn.

BỆNH HEO CON TIÊU PHÂN TRẮNG

Bệnh heo con đi tiêu phân trắng là do nhiễm vi trùng E. coli, Salmonella... chủ yếu tấn công vào heo con dưới 2 tháng tuổi. Do bị tiêu chảy nhiều ngày liên tiếp nên heo mau kiệt sức. Heo bệnh có dáng ủ rũ, lông xù lên, tai lạnh, da nổi gai ốc.

Heo bệnh đi tiêu phân trắng dưới dạng lỏng hay sền sệt và có mùi tanh hôi.

Bệnh này do nhiều nguyên nhân sinh ra như:

- Do heo con thiếu chất sắt (không được chích chất sắt trong tuần tuổi đầu tiên).

- Do heo mẹ ăn quá nhiều chất béo, và tốt sữa.
- Do heo con được bú quá no nên tiêu hóa không kịp.

Cách chữa trị: Nếu heo bị bệnh nhẹ, có thể cho uống thuốc Sulfaguanidine, Carbothreepharo, Paregorique...

Bệnh nặng chích thịt với thuốc Tetramycine, Gentamox, Emrofloxacin... với liều 1cc cho heo có thể trọng 10kg.

Chặn đứng việc tiêu chảy phân trắng của heo bệnh sớm được ngày nào hay ngày ấy. Chỉ những heo bệnh nặng mới chết.

MỤC LỤC

Phần dẫn nhập	5
Những giống heo hiện nuôi tại nước ta	9
Nên nuôi giống heo siêu nạc	18
Chuồng trại nuôi heo	21
Thức ăn nuôi heo	31
Chọn heo giống	42
Phương pháp nuôi heo nọc	48
Sinh sản	52
Phương pháp nuôi heo con	67
Phương pháp nuôi heo thịt	72
Vệ sinh chuồng trại	81
Chăm sóc	85
Phòng và trị bệnh cho heo	89



VIỆT CHƯƠNG, KS. NGUYỄN VIỆT THÁI

KỸ THUẬT CHĂN NUÔI GIA SÚC

NUÔI HEO HƯƠNG NẠC

Để đáp ứng đúng mức nhu cầu của thị trường nội địa cũng như xuất khẩu, ngày nay chỉ những giống heo hương nạc (cho nhiều nạc) mới được chọn nuôi. Đó là các giống heo ngoại nhập như Yorkshire, Berkshire, Landrace... và các giống nội địa như heo Thuộc Nhiều, Ba Xuyên... Giống tốt đã sẵn, nhưng muốn nuôi heo để có nhiều lời thì người chăn nuôi cần phải am tường cách chọn giống, cách lập chuồng trại, chọn khẩu phần ăn thích hợp và cả cách phòng ngừa bệnh cho vật nuôi... Tất cả những điều liên quan đến kỹ thuật chăn nuôi heo để đạt hiệu quả cao nhất này đã được soạn giả hướng dẫn tường tận trong sách...

Nhà Sách
VĂN LANG

25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP. HCM
ĐT: 8242157 - 8233022 - FAX: 8235079
9 Phan Đăng Lưu, Q.BT, TP. HCM - ĐT: 8413306
E-mail: vanlangmt@yahoo.com

nuôi heo hương nạc



8 935073 01375 1

Giá: 10.000đ